

CÔNG TY TNHH MTV TỔNG CÔNG TY 28
CÔNG TY CP 28 ĐÀ NẴNG



HỒ SƠ
ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
NĂM 2026



Đà Nẵng, tháng 03 năm 2026

+ Thù lao HĐQT, Ban kiểm soát năm 2025 và kế hoạch chi trả thù lao năm 2026.

Toàn bộ hồ sơ đại hội cổ đông thường niên năm 2026 được đăng tải trên website của Công ty tại địa chỉ: <https://agtexdanang.com.vn/thong-tin-co-dong/nam-2026>

5. Thời gian đăng ký và xác nhận tham dự Đại hội:

Để chương trình Đại hội diễn ra theo kế hoạch, đề nghị Quý Cổ đông vui lòng gửi phiếu đăng ký dự họp theo mẫu của Công ty về Ban tổ chức. Trong trường hợp, Quý Cổ đông không trực tiếp tới dự họp có thể ủy quyền cho người Đại diện theo mẫu Giấy ủy quyền của Công ty đính kèm thông báo này.

Hình thức đăng ký: Chuyển phát nhanh qua bưu điện, fax, email.

Thư xin gửi về địa chỉ: Công ty Cổ phần 28 Đà Nẵng, Số 67 Duy Tân, Phường Hòa Cường, TP Đà Nẵng.

Điện thoại: 02363.618595/ 0982 474494 (chị Hường)

Fax : 02363.615036 email: 28@agtexdna.com.vn

Thời hạn đăng ký: Trước 16h30 ngày 20 tháng 4 năm 2026.

Các Cổ đông hoặc người Đại diện được ủy quyền đến tham dự Đại hội vui lòng mang theo CCCD hoặc hộ chiếu và bản gốc giấy ủy quyền để đăng ký tư cách cổ đông tham dự (trường hợp người tham dự được ủy quyền bởi Cổ đông).

Thông báo này thay cho giấy mời tham dự Đại hội.

Trân trọng thông báo và kính mời quý Cổ đông tham dự. /s/

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, M02.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Hồ Thanh Thủy

CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
(Thời gian: 08h00 ngày 22 tháng 4 năm 2026)

STT	Thời gian	Nội dung	Người thực hiện
1	08h00 - 08h30	Đón khách, đăng ký cổ đông	Ban tổ chức
2	08h30 - 08h45	Ổn định tổ chức, tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu Thông qua quy chế Đại hội, Bầu đoàn chủ tịch, thư ký Đại hội và ban kiểm tra tư cách cổ đông	Ban tổ chức
3	08h45 - 08h50	Đoàn chủ tịch phân công công việc, thông qua nội dung chương trình Đại hội, hứa hẹn trước Đại hội	Đ/c Thoan
4	08h50 - 08h55	Báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội	Ban TTCCĐ
5	08h55 - 09h20	- Báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết ĐH cổ đông 2025, Kế hoạch SXKD và giải pháp thực hiện kế hoạch 2026.	Đ/c Thuý
6	09h20 - 09h40	- Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2025, Kế hoạch hoạt động năm 2026	Đ/c Thoan
7	09h40 - 10h10	- Thông qua các báo cáo và Tờ trình : + Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán. + Tiền lương, thu nhập khác người quản lý, thù lao HĐQT, Ban kiểm soát, thư ký HĐQT năm 2025 và kế hoạch năm 2026. + Tờ trình Phương án phân phối lợi nhuận 2025 và kế hoạch 2026. + Ủy quyền HĐQT phê duyệt hợp đồng trên 35% tổng giá trị tài sản doanh nghiệp, các hợp đồng giao dịch với Công ty TNHH MTV Tổng Công ty 28 và các đơn vị thuộc hệ thống Công ty TNHH MTV Tổng Công ty 28. + Thông qua tờ trình hạn mức tín dụng và thế chấp tài sản vay vốn ngân hàng. + Tờ trình về đầu tư năm 2025 và kế hoạch đầu tư 2026. + Lựa chọn đơn vị kiểm toán các báo cáo tài chính năm 2026. + Tờ trình sửa đổi điều lệ Công ty. + Tờ trình bầu bổ sung thành viên HĐQT . + Thông qua chiến lược phát triển, kế hoạch SXKD và đầu tư giai đoạn 2026 - 2030	Đ/c Thuý
8	10h10 - 10h25	Báo cáo của BKS về tình hình kiểm soát năm 2025 và kế hoạch hoạt động của BKS năm 2026	TBKS
9	10h25 - 10h45	Bầu ban kiểm phiếu, thông qua Quy chế bầu cử và tờ trình đề cử nhân sự bầu thành viên HĐQT bổ sung	Đ/c Thuý

STT	Thời gian	Nội dung	Người thực hiện
10	10h45 - 10h55	Đại hội thảo luận và kết luận của đoàn chủ tịch	Đ/c Thoan
11	10h55 - 11h10	Bầu cử thành viên HĐQT	Đ/c Thuý
12	11h10 - 11h15	HĐQT mới ra mắt đại hội	HĐQT
13	11h15 - 11h25	Thông qua nghị quyết Đại hội.	Thư ký
14	11h25- 11h30	Bế mạc đại hội	Ban tổ chức

Đà Nẵng, ngày tháng 3 năm 2026

BAN TỔ CHỨC

QUY CHẾ **Làm việc của đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026**

Căn cứ Luật doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật doanh nghiệp;

Căn cứ vào Điều lệ Công ty cổ phần 28 Đà Nẵng đã được đại hội cổ đông thành lập thông qua ngày 7/12/2008, được sửa đổi bổ sung đổi bổ sung ngày 07 tháng 3 năm 2024.

Căn cứ nội dung chương trình, nhiệm vụ của Đại hội lần này;

Để đại hội làm việc đạt kết quả cao, thực hiện theo chương trình kế hoạch và Điều lệ hoạt động của Công ty. Ban tổ chức đại hội dự thảo quy chế làm việc của Đại hội Đồng cổ đông thường niên năm 2026 xin đại hội thông qua với các nội dung như sau:

1. Trật tự của Đại hội

- Cổ đông khi vào phòng đại hội phải ngồi đúng vị trí do Ban tổ chức đại hội quy định.

- Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra Đại hội. Tất cả các máy điện thoại di động phải tắt hoặc để ở chế độ hội họp.

2. Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội

a. Nguyên tắc

Các vấn đề trong chương trình của Đại hội đều phải được thông qua bằng cách biểu quyết trực tiếp tại đại hội. Mỗi cổ đông được cấp một thẻ biểu quyết trong đó ghi mã số cổ đông, số cổ phần được quyền biểu quyết của cổ đông và có đóng dấu treo của công ty.

b. Cách biểu quyết:

- Cổ đông biểu quyết (đồng ý, không đồng ý, có ý kiến khác) một vấn đề bằng cách giơ THẺ biểu quyết trực tiếp tại Đại hội theo hướng dẫn của ban tổ chức hoặc đoàn chủ tịch đại hội.

- Từng vấn đề cần xin ý kiến, cổ đông chỉ được giơ thẻ biểu quyết 1 lần, trường hợp cổ đông không giơ thẻ biểu quyết thì xem như đồng ý. Thư ký ĐH sẽ theo dõi ghi chép tổng hợp, xác định tỷ lệ phiếu biểu quyết.

c. Thẻ lệ biểu quyết:

Mỗi cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu tương ứng với 01 phiếu biểu quyết “Điều kiện thông qua các vấn đề tại đại hội theo tỷ lệ phiếu biểu quyết khi có từ 51% số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có mặt dự họp tán thành”.

3. Phát biểu ý kiến tại Đại hội

a. Nguyên tắc: Cổ đông tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải đăng ký nội dung phát biểu và được sự đồng ý của chủ tọa.

Số: 71/BC-CT

Đà Nẵng, ngày 30 tháng 3 năm 2026

BÁO CÁO
Kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông năm 2026

Kính gửi : Chủ tịch Tổng Công ty 28
HĐQT Công ty CP 28 Đà Nẵng
Ban kiểm soát Công ty CP 28 Đà Nẵng

Căn cứ Điều 48 – Luật số 69/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội về việc quản lý, sử dụng vốn NN đầu tư vào sản xuất kinh doanh tại doanh nghiệp.

Căn cứ kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2026.

Công ty Cổ phần 28 Đà Nẵng xin báo cáo kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 như sau :

1. Thời gian tổ chức đại hội : 08h 00' ngày 22/04/2026.
2. Địa điểm : Hội trường Công ty Cổ phần 28 Đà Nẵng (67 Duy Tân – Phường Hòa Cường – Thành phố Đà Nẵng
3. Hình thức tổ chức : Toàn thể cổ đông sở hữu cổ phần ATD.
4. Các nội dung chương trình Đại hội :

a. Thông qua các báo cáo thường niên gồm :

- Báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2025, kế hoạch SXKD và các giải pháp thực hiện kế hoạch SXKD năm 2026.

- Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2025 và kế hoạch hoạt động của HĐQT năm 2026.

- Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025 và kế hoạch kiểm tra giám sát năm 2026.

b. Thông qua các tờ trình :

+ Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán.

+ Tiền lương, thu nhập khác người quản lý, thù lao HĐQT, Ban kiểm soát, thư ký HĐQT năm 2025 và kế hoạch năm 2026.

+ Tờ trình Phương án phân phối lợi nhuận 2025 và kế hoạch 2026.

+ Ủy quyền HĐQT phê duyệt hợp đồng trên 35% tổng giá trị tài sản doanh nghiệp, các hợp đồng giao dịch với Công ty TNHH MTV Tổng Công ty 28 và các đơn vị thuộc hệ thống Công ty TNHH MTV Tổng Công ty 28.

+ Thông qua tờ trình hạn mức tín dụng và thế chấp tài sản vay vốn ngân hàng.



- + Tờ trình về đầu tư năm 2025 và kế hoạch đầu tư 2026.
- + Ủy quyền HĐQT ký điều chỉnh kế hoạch SXKD 2026 (nếu có).
- + Lựa chọn đơn vị kiểm toán các báo cáo tài chính năm 2026.
- + Tờ trình đề cử bầu bổ sung thành viên HĐQT.
- + Tờ trình Chiến lược phát triển, kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư giai đoạn 2026-2030.

c. Bầu cử bổ sung thành viên HĐQT.

Trên đây là nội dung kế hoạch chuẩn bị tổ chức ĐHĐCĐ năm 2026. Công ty Cổ phần 28 Đà Nẵng báo cáo và xin ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch Tổng Công ty, HĐQT Công ty Cổ phần 28 Đà Nẵng.

Nơi nhận:

- Ban ĐH TCT;
- HĐQT, BKS Cty CP 28 ĐN;
- Lưu VT. P(04)

TỔNG GIÁM ĐỐC



Hồ Thanh Thủy



Đà Nẵng, ngày 25 tháng 3 năm 2026

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện Nghị quyết ĐHCĐ năm 2025 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026

Kính thưa: Quý vị cổ đông

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 85/NQ-ĐHCĐ ngày 22/03/2025 của Công ty Cổ phần 28 Đà Nẵng.

Căn cứ vào kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh 2025 và tình hình thực tế của công ty về năng lực, nguồn hàng, khách hàng năm 2026;

Thay mặt HĐQT, Tổng giám đốc công ty báo cáo kết quả thực hiện nghị quyết ĐHCĐ năm 2025 và KHSXKD năm 2026 như sau:

Phần thứ nhất

KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐHCĐ NĂM 2025

I. Đặc điểm tình hình

1. Thuận lợi

Công ty luôn nhận được sự quan tâm của lãnh đạo chỉ huy Tổng Công ty, sự chỉ đạo trực tiếp của HĐQT, sự đoàn kết quyết tâm của Đảng ủy, chỉ huy và người lao động.

Điều kiện môi trường làm việc của CB-CNLD được cải thiện, nguồn hàng ổn định, hệ thống ui điện tử và năng lượng mặt trời vận hành góp phần tiết kiệm chi phí, nâng cao năng lực cạnh tranh.

Mặt bằng sau khi quy hoạch, đã cho thuê nhà kho, nhà xe cũ góp phần tăng hiệu quả kinh doanh.

2. Khó khăn:

Biến động về nguồn hàng: do chính sách thuế quan của Mỹ đã ảnh hưởng đến đơn hàng FOB, Công ty đã chuyển đổi sản xuất, năng lực sản xuất FOB chỉ đạt 84% (mục tiêu kế hoạch 2025: 90%), tỷ lệ doanh thu FOB xuất khẩu chỉ đạt 90% (mục tiêu kế hoạch 2025: 97%) đã ảnh hưởng đến hiệu quả SXKD.

Tình hình lao động còn biến động giảm, tuổi nghề cao, không tuyển dụng bổ sung được lao động gây khó khăn trong việc tổ chức sản xuất và tăng áp lực chi phí.

Công ty hoạt động sản xuất trong khu vực thành phố nên áp lực lớn phải tăng thu nhập cao cho người lao động.

II. Kết quả thực hiện Nghị quyết ĐHCĐ 2025:

1. Thực hiện các chỉ tiêu chính:

ĐVT : nghìn đồng

TT	CHỈ TIÊU	KẾ HOẠCH 2025	THỰC HIỆN 2025	% so với KH
1	Doanh thu	220.000.000	227.574.698	103%
2	Giá trị gia công chế biến	67.301.000	79.832.261	119%
3	Lợi nhuận trước thuế	1.000.000	1.510.682	151%
4	Thu nộp ngân sách	12.419.429	11.195.190	90%
5	Thu nhập bình quân/ tháng	9.650	10.435	108%
6	Kế hoạch đầu tư	6.034.000	4.203.099	70%
	Trong đó : <i>Cải tạo sửa chữa</i>	<i>2.550.000</i>	<i>2.367.574</i>	<i>93%</i>
	<i>Máy móc thiết bị</i>	<i>1.809.000</i>	<i>0</i>	
	<i>Phương tiện vận tải</i>	<i>1.500.000</i>	<i>1.456.599</i>	<i>97%</i>
	<i>Thiết bị quản lý</i>		<i>100.926</i>	
	<i>Khác (MMTB là CCDC)</i>	<i>175.000</i>	<i>278.000</i>	<i>159%</i>

a. Kết quả thực hiện nhiệm vụ trọng tâm:

- **Công tác tìm kiếm nguồn hàng, khách hàng :** Trong năm 2025 Công ty tiếp tục duy trì hợp tác sản xuất với 3 khách hàng chính là Snicker, Motives và Quảng Việt để sản xuất hàng đồng phục, BHLĐ và áo Jacket chần gòn. Năm 2025 tỉ trọng hàng FOB chiếm 84% năng lực. Còn lại 16% năng lực sản xuất hàng gia công.

- **Công tác kinh doanh thương mại :** Công ty đã triển khai các đơn hàng nội địa: Triển khai các đơn hàng kinh tế trong nước cho các đơn vị Công ty Café 15, Công ty Sông Thu, phục Thủy điện Miền Trung, hàng DQTV với giá trị 1,682 tỷ đồng (bằng 216% KH 2025: 777 triệu). Ngoài ra, công ty đã triển khai sắp xếp lại mặt bằng nhà xưởng, cho thuê kho để tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh.

- **Tồn kho :** Đã thực hiện kiểm kê hàng tồn kho theo định kỳ hàng hóa vật tư tồn kho, phân loại phẩm cấp chất lượng và thực hiện thanh xử lý hàng tồn kho kém phẩm chất, chậm luân chuyển theo đúng quy định. Đơn vị đã ban hành hạn mức hàng tồn kho giá trị tồn kho, bình quân năm cao hơn định mức ban hành 1,6%. Tính đến 31/12/2025 Công ty không có hàng tồn kho chậm luân chuyển phải xử lý.

- **Công nợ :** Công ty thực hiện đúng quy định về quản lý nợ, theo dõi, xác nhận và đơn đốc thanh toán kể từ lúc phát sinh cho đến khi hoàn tất thu hồi nợ. Tính đến cuối năm 2025, Công ty không có nợ phải thu, phải trả quá hạn.

- **Công tác quản lý vốn :** Trong năm đơn vị đáp ứng nguồn vốn phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

Công tác quản lý, bảo toàn vốn được kiểm soát và thực hiện nghiêm, đến 31/12/2025 vốn chủ sở hữu là 16.905.256.290 đồng trong đó vốn đầu tư ban đầu 15.443.000.000 đồng, quỹ đầu tư phát triển 335.120.494 đồng, lợi nhuận sau thuế chưa phân phối 1.127.135.796 đồng.

- **Quản lý tài sản cố định** : Tổng giá trị đầu tư TSCĐ trong năm 2025 là 4.203 triệu, trong đó hệ thống điện NLMT : 1.892 triệu, cải tạo sửa chữa : 475 triệu, server : 100 triệu, phương tiện vận tải : 1.456 triệu và MMTB là CCDC : 278 triệu. Công tác đầu tư mua sắm tài sản cố định chấp hành theo quy định về chào hàng cạnh tranh, có phê duyệt nhu cầu, chủ trương đầu tư tiến hành thực hiện và nghiệm thu đưa vào sử dụng và thanh quyết toán theo đúng quy định.

- **Công tác lao động tiền lương** : Quân số đầu năm 2025 là 365. Trong năm biến động giảm 49 lao động, tuyển dụng 26 lao động (trong đó lao động đến tuổi nghỉ hưu ký lại HĐ là 12). Đến cuối năm 2025 quân số trong danh sách là 342 lao động. Công ty đã ban hành quy chế lương năm 2025. Trên cơ sở ý kiến chỉ đạo của Tổng công ty, người đại diện vốn đã triển khai thực hiện trả lương đúng quy định; việc trích lập quỹ lương, chi trả tiền lương cho người quản lý và người lao động phù hợp với Quy chế, Điều lệ doanh nghiệp; trong năm đã điều chỉnh tăng đơn giá phút chế tạo sản phẩm, tăng lương khối gián tiếp 7% từ tháng 7/2025 và triển khai các chính sách hỗ trợ tăng thu nhập để giữ chân lao động... năm 2025 không nợ lương người lao động.

b. Nhận xét đánh giá :

- Lao động giảm 6% ảnh hưởng đến công tác sắp xếp sản xuất, bố trí chuyên và giảm GTGCCB trong phân xưởng. Công ty đã liên kết một số đơn vị gia công bên ngoài để sản xuất, đảm bảo tiến độ giao hàng theo kế hoạch và tăng hiệu quả SXKD.

- Hệ số nợ phải trả/ vốn chủ sở hữu cao, bình quân 3,7 lần, do vốn điều lệ thấp, các khoản nợ ngắn hạn tăng thời điểm cuối năm, vốn bị ghim ở hàng tồn kho và nợ khách hàng buộc doanh nghiệp phải đi vay nợ ngắn hạn để bù đắp dòng tiền hoạt động. Tuy nhiên, với hệ số nợ phải trả cao sẽ tiềm ẩn rủi ro thanh khoản, xếp hạng tín nhiệm thấp và áp lực chi phí lãi vay. Công ty đã triển khai các giải pháp siết chặt hàng tồn kho, tăng cường thu hồi công nợ và lập kế hoạch dòng tiền, chủ động nguồn trả nợ đến hạn.

- Đơn vị đã có nhiều nỗ lực, cố gắng ổn định sản xuất, thu nhập, tư tưởng người lao động, hoạt động sản xuất kinh doanh lãi trong điều kiện vẫn còn khó khăn do chi phí tăng, lao động giảm mạnh.

2. Về công tác thực hiện các phương án, tờ trình theo Nghị quyết tại ĐHĐCĐ 2025 :

- Phương án phân phối lợi nhuận và thù lao HĐQT, BKS có tờ trình kèm theo sẽ được báo cáo ở phần 2

- Chọn đơn vị kiểm toán độc lập : Công ty đã chọn Công ty TNHH kiểm toán và định giá Việt Nam là đơn vị kiểm toán BCTC năm 2025 đáp ứng yêu cầu năng lực đã được ĐHĐCĐ năm 2025 thông qua.

- Điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 : không thực hiện điều chỉnh.

- Ký các hợp đồng có giá trị trên 35% tổng giá trị tài sản doanh nghiệp và giao dịch liên kết :

+ Có giá trị 35% tổng tài sản : Hợp đồng số ký với khách hàng Hultafors Group AB số 16/28/HG ngày 01/12/2025 với giá trị 7,595,675.77 USD.

+ Giao dịch liên kết :

STT	Đơn vị	Số Hợp đồng	Ngày Hợp đồng	Giá trị Hợp đồng (VNĐ)	Giá trị thực hiện (VNĐ)
1	CN Cty TNHH MTV Tổng Công ty 28	285B/28HN-HĐ/HĐKT	12/12/2024	2.709.879.000	2.709.879.000
2	CN Cty TNHH MTV Tổng Công ty 28	01-2025/28ĐN-CNHN/MBV	17/10/2025	8.879.850.000	9.022.889.600
3	CN Cty TNHH MTV Tổng Công ty 28			435.745.755	435.745.755
4	Cty TNHH MTV Tổng Công ty 28	01-2025CPĐN/28/HĐMB	29/05/2025	258.000.000	224.842.700
5	Cty TNHH MTV Tổng Công ty 28	01-2025/TCT28-28ĐN/HĐGC	25/10/2025	12.158.323.687	12.029.052.777
6	Cty TNHH MTV Tổng Công ty 28	02-2025/28ĐN-AGTEX/HĐMB	05/11/2025	21.954.562	21.954.562
7	Cty TNHH MTV Tổng Công ty 28	03-2025/28ĐN-AGTEX/HĐMB	10/12/2025	360.360.000	360.360.000
8	Cty TNHH MTV Tổng Công ty 28	Giao dịch thuê máy cắt, xe ô tô tải		203.000.000	203.000.000
9	Công ty CP 28 Quảng Ngãi	01/2025/28ĐN-QN/HDGC	10/11/2025	599.500.000	599.500.000
10	Công ty CP Bình Phú	01/25/BP-28ĐN/HĐGC	19/05/2025	40.690.000	40.690.000
11	Công ty CP Bình Phú	01/25/BP-28ĐN/HĐMB	14/11/2025	55.874.000	55.874.000
Tổng cộng :				25.723.177.004	25.703.788.394

Phần thứ hai

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2026

I. Đặc điểm tình hình :

1. Thuận lợi

Công ty luôn nhận được sự quan tâm của lãnh đạo chỉ huy Tổng Công ty, sự chỉ đạo trực tiếp của HĐQT, sự đoàn kết quyết tâm của Đảng ủy, chỉ huy và người lao động.

Nguồn hàng cho năm 2026 dự kiến ổn định, đặc biệt là các đơn hàng FOB từ hai khách hàng chiến lược là Snicker và Motives, đảm bảo năng lực sản xuất trong phân xưởng và gia công ngoài.

Chúng nhận STeP đáp ứng các yêu cầu về sản xuất xanh của khách hàng là cơ hội và lợi thế để công ty có thể đàm phán với KH tăng đơn hàng sản xuất.

2. Khó khăn :

Thị trường xuất khẩu, đặc biệt là thị trường Mỹ, được dự báo vẫn còn nhiều thách thức do ảnh hưởng của tình hình địa chính trị và lạm phát toàn cầu, có thể tiếp tục ảnh hưởng đến sức mua.

Tuổi lao động ngày càng cao, số lao động đến tuổi nghỉ hưu tăng, trong khi việc tuyển dụng lao động mới, đặc biệt là lao động có tay nghề, gặp rất nhiều khó khăn.

II. Các chỉ tiêu chính :

Phân đầu đạt các chỉ tiêu kinh tế chính năm 2026 như sau :

- Doanh thu : 238 tỷ bằng 105% so với TH 2025.
- Giá trị GCCB : 67,5 tỷ bằng 99,6% so với TH 2025 (loại trừ hàng quốc phòng).
- Các khoản nộp : 12,4 tỷ bằng 111% so với TH 2025.
- Lao động bình quân : 330 người, bằng 94% so với TH 2025.
- Lợi nhuận : 2 tỷ đồng, bằng 132% so với TH 2025
- Cổ tức : 8%.
- Thu nhập BQ: 11.315.000 đồng/người/tháng, bằng 108% so với TH 2025
- Năng suất LĐ: 15.539.000 đồng/người/tháng, bằng 105% so với TH 2025.

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	THỰC HIỆN NĂM 2025	KẾ HOẠCH NĂM 2026	% so với TH năm 2025
I	Các khoản nộp	1.000đ	11.195.190	12.419.429	111%
II	Tổng doanh thu	1000đ	227.574.698	238.000.000	105%
III	Giá trị gia công chế biến	1000đ	79.832.261	70.008.000	88%
1	Sản xuất trong xưởng	“	62.081.152	61.521.000	99%
2	Gia công ngoài	“	17.751.109	8.487.000	48%
IV	Lợi nhuận	1000đ	1.510.682	2.000.000	132%
V	Tỷ lệ chia cổ tức		5	8	160%
VI	Thu nhập bình quân/người/tháng	Đồng	10.435	11.315	108%
VII	Lao động bình quân	Người			
1	Lao động bình quân trong danh sách	“	351	330	94%
2	Lao động bình quân thực tế	“	338	317	94%
VIII	NSLD (GTGCCB/người/tháng)	Đồng			
1	Lao động bình quân trong danh sách	“	14.746.117	15.536.000	105%
2	Lao động bình quân thực tế	“	15.313.555	16.173.000	106%
3	- Quy về 26 ngày / tháng và 8 giờ / ngày	“	14.230.318	14.376.000	101%
IX	Kế hoạch đầu tư	1000đ	4.203.099	3.443.000	82%
1	Cải tạo sửa chữa	“	2.367.574	1.057.000	
2	Máy móc thiết bị			2.386.000	
3	Phương tiện vận tải		1.456.599	-	
4	Thiết bị quản lý		100.926		
5	Khác (MMTB là CCDC)		278.0		

III. Các giải pháp thực hiện

a, Về nguồn hàng, khách hàng, kế hoạch, kinh doanh :

Tập trung sản xuất, đảm bảo chất lượng và tiến độ để củng cố niềm tin với khách hàng.

Theo dõi chặt chẽ các biến động về thị trường, đơn hàng, chuẩn bị thật tốt cho sản xuất, đảm bảo đủ việc làm cho phân xưởng sản xuất.

Tiếp tục khai thác đơn hàng đồng phục, kinh tế để tăng thêm doanh thu và bổ sung nguồn hàng cho các tháng thấp điểm trong năm.

Năng lực sản xuất theo khách hàng và nguồn hàng:

+Khách hàng Snicker: 60% năng lực sản xuất

+Khách hàng Motives: 30% năng lực sản xuất

+Khách hàng khác: 10% năng lực sản xuất

Tiếp tục duy trì sản xuất tại các đơn vị gia công. Dự kiến kế hoạch sản xuất chi tiết tại các cơ sở năm 2026: 7,1 tỷ/3,9 tỷ 2025, bằng 178% so với UTH năm 2025.

b, Công tác kỹ thuật, chất lượng, tổ chức sản xuất:

Tiếp tục nghiên cứu cải tiến, sắp xếp chuyên sản xuất hợp lý để tăng năng suất các mã hàng, mục tiêu tăng từ 10%. Tối đa hóa sử dụng các máy chuyên dùng, lập trình để nâng cao chất lượng, làm đẹp thêm sản phẩm.

Tăng cường kiểm tra, giám sát chất lượng trong suốt quá trình; bố trí nhân sự phòng kỹ thuật và KCS giám sát chặt chẽ đơn hàng để ổn định chất lượng.

Tổ chức tốt công tác bảo trì, bảo dưỡng MMTB định kỳ, chuẩn bị sẵn sàng cho các giai đoạn sản xuất cao điểm.

c, Công tác cung ứng :

Thực hiện đúng quy trình mua hàng đã được ban hành.

Tiếp tục tìm và đánh giá các nhà cung ứng, mua hàng cạnh tranh đối với các nhà cung cấp đã hợp tác trong nước về giá, chất lượng, thời gian giao hàng, thủ tục thanh toán, đảm bảo cho công ty được sản xuất liên tục. Tiếp tục tìm kiếm đơn vị cung cấp, rà soát lại chi phí mua hàng, tìm nhiều giải pháp giảm chi phí.

Duy trì tốt công tác theo dõi quản lý NPL xuất nhập khẩu, đối chiếu số liệu thanh quyết toán nguyên phụ liệu với cơ quan Hải quan, thực hiện Doanh nghiệp tuân thủ pháp luật hải quan và duy trì ở mức II (mức tuân thủ cao).

d, Công tác đầu tư và chuyển đổi số, chuyển đổi xanh.

Tiếp tục đầu tư bổ sung MMTB chuyên dùng, thiết bị tự động với giá trị 2,386 tỷ để thay thế các máy cũ, hỏng và thay thế LĐ có thay nghề.

Đầu tư cải tạo sửa chữa nhà xưởng đảm bảo môi trường làm việc.

Khai thác hệ thống điện năng lượng mặt trời, hệ thống ủ điện tử đáp ứng yêu cầu sản xuất xanh, tiết kiệm năng lượng, giảm chi phí, giá thành sản xuất.

e, Công tác quản trị:

Tiếp tục kiểm soát, cập nhật các quy định của Nhà nước về công tác quản lý tài chính; tăng cường soát xét hồ sơ, hóa đơn đầu vào hạn chế tối đa các rủi ro.

Tập trung điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh thông suốt từ khâu kế hoạch, tài chính, kỹ thuật, sản xuất và hành chính. Cải tiến các hoạt động quản trị chưa hiệu quả, quyết liệt trong công tác chỉ đạo, quản lý, điều hành.

f, Công tác tài chính kế toán:

Tăng cường kiểm soát hồ sơ, hạch toán chính xác giá thành và phân tích chi tiết hiệu quả từng khách hàng.

Tập trung thu hồi công nợ quyết liệt và đẩy nhanh hoàn thuế để đảm bảo tính thanh khoản cho sản xuất.

Cập nhật kịp thời các quy định tài chính mới và ban hành hướng dẫn thực hiện thống nhất trong toàn đơn vị.

Lập kế hoạch tài chính chi tiết, cân đối nguồn vốn linh hoạt để đáp ứng kịp thời nhu cầu kinh doanh.

Triệt để tiết kiệm chi phí sản xuất thông qua việc duy trì tồn kho hợp lý và kiểm soát chặt chẽ các định mức.

g, Công tác hành chính hậu cần

Thực hiện kịp thời lương, thưởng, thâm niên và nâng bậc thợ để giữ chân lao động.

Đẩy mạnh tuyển dụng, đào tạo tay nghề nhằm duy trì quân số vận hành ổn định.

Duy trì nghiêm quy định an toàn lao động, PCCN và phối hợp địa phương đảm bảo an ninh đơn vị.

Tuân thủ các chuẩn mực ISO, STEP và bảo vệ môi trường để khẳng định vị thế công ty.

Chăm lo đời sống người lao động gắn liền với duy trì nền nếp công tác đảng, chính trị theo quy định.

IV. Kiến nghị, đề xuất :

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần 28 Đà Nẵng xin đề xuất với Đại hội thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng Quản trị cân đối, điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 (nếu cần) trên cơ sở kế hoạch của Chủ tịch Tổng Công ty giao cho người đại diện phần vốn Nhà nước.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch 2025 và KHSXKD năm 2026. HĐQT, Ban điều hành rất mong tiếp tục nhận được sự đồng hành của quý vị cổ đông trong quá trình tổ chức thực hiện.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Ban Điều hành Tcty 28;
- HĐQT, Ban TGD, Quý cổ đông;
- Lưu VT (P5)

TỔNG GIÁM ĐỐC



Hồ Thanh Thủy

BÁO CÁO

Về việc hoạt động của HĐQT năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần 28 Đà Nẵng

Căn cứ vào quy định của luật doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty;

Căn cứ tình hình thực tế hoạt động năm 2025.

Tôi xin thay mặt HĐQT báo cáo hoạt động của HĐQT trong năm 2025 và định hướng nhiệm vụ 2026 như sau:

I. Hoạt động của HĐQT năm 2025:

HĐQT Công ty CP 28 Đà Nẵng nhiệm kỳ 2021-2026 gồm:

- 1, Ông Trần Doãn Thoan - Chủ tịch
- 2, Bà Hồ Thanh Thủy - Phó Chủ tịch kiêm Tổng Giám đốc
- 3, Ông Bùi Văn Thuận - Ủy viên kiêm Phó Tổng Giám đốc

Hội đồng quản trị đã đi vào hoạt động để thực hiện nhiệm vụ theo quy định của điều lệ và nghị quyết của đại hội cổ đông thông qua. Kết quả như sau:

Kể từ kỳ ĐHCĐ 2025 đến nay, Hội đồng Quản trị đã tiến hành một số phiên họp chính thức và một số phiên không chính thức để lấy ý kiến và đưa ra các quyết định quan trọng thuộc thẩm quyền của HĐQT:

Phiên họp thứ 1 ngày 10/3/2025, họp Hội đồng quản trị đã thảo luận và quyết định những nội dung sau:

1. Thống nhất chủ trương cải tạo bố trí liên mạch phòng Kỹ thuật tại tầng 2 của phân xưởng may.

- Phương án lắp đặt bằng khung nhôm, vách kính cường lực dày 10mm.
- Tổng diện tích lắp đặt : 57,37m².
- Chi phí cải tạo sửa chữa : 170.500.000 đồng (Một trăm bảy mươi triệu năm trăm nghìn đồng).
- Hình thức thực hiện : Thông báo chào hàng cạnh tranh rộng rãi (website Công ty, gửi thư mời chào giá đến nhà cung cấp và niêm yết thông báo tại đơn vị), đơn vị tham dự chào giá phiếu kín.
- Nguồn sửa chữa : Chi phí sản xuất kinh doanh của đơn vị.

- Thời gian thực hiện : Tháng 3/2025.

2. Thống nhất chủ trương đầu tư mua xe ô tô Toyota Fortuner 7 chỗ phục vụ sản xuất kinh doanh và đảm bảo công tác phục vụ đưa đón khách an toàn, tiết giảm chi phí thuê xe bên ngoài.

- Tổng giá trị đầu tư : 1.565.000.000 đồng (Một tỷ năm trăm sáu mươi lăm triệu (Một tỷ, năm trăm sáu mươi lăm triệu đồng, đã bao gồm các loại thuế, phí, bảo hiểm ...)

- Hình thức thực hiện : Thông báo chào hàng cạnh tranh (gửi thư mời chào giá đến nhà cung cấp và niêm yết thông báo tại đơn vị), đơn vị tham dự chào giá phiếu kín.

- Nguồn vốn đầu tư : Nguồn khấu hao của đơn vị và vốn vay.

- Thời gian thực hiện : Quý 2/2025.

Phiên họp thứ 2 ngày 21/3/2025, họp Hội đồng quản trị đã thảo luận và quyết định những nội dung sau:

- Thông qua Hạn mức tín dụng tại Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam – Chi nhánh Đà Nẵng : 30.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Ba mươi tỷ đồng chẵn).

- Mục đích: Tài trợ nhu cầu tín dụng ngắn hạn hợp pháp, hợp lý, hợp lệ phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty nhưng không bao gồm nhu cầu đầu tư TSCĐ.

- Thống nhất dùng tài sản của khách hàng và/hoặc các Bên thứ ba để thế chấp cho Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam – Chi nhánh Đà Nẵng nhằm đảm bảo cho tất cả các nghĩa vụ của Công ty tại Ngân hàng này (nếu có).

Phiên họp thứ 3 ngày 21/3/2025, họp Hội đồng quản trị đã thảo luận và quyết định những nội dung sau:

1. Thống nhất dự toán, thiết kế và tiến độ thực hiện đầu tư dự án điện năng lượng mặt trời tại Công ty CP 28 Đà Nẵng, chi tiết :

Tổng giá trị đầu tư : **2.111.400.000 đồng** (Hai tỷ một trăm mười một triệu bốn trăm nghìn đồng)

Trong đó :

Chi phí thiết bị : 1.985.000.000 đồng

Chi phí tư vấn, thẩm tra, phê duyệt và dự phòng : 126.400.000 đồng

Chi phí trên bao gồm: các loại thuế, phí theo quy định, chi phí tư vấn, thiết kế, thi công lắp đặt, giám sát, thẩm định, hướng dẫn vận hành, chạy thử, bảo hành...

a) Kế hoạch triển khai :

Công việc

- Chuẩn bị
- Phân tích, thiết kế, lựa chọn
- Triển khai

Thời gian

- 1 tháng
- 2 tuần
- 1 tháng

+ Nghiệm thu giai đoạn phân tích thiết kế 1 tháng
 + Huấn luyện, chạy thử

- Vận hành chính thức

b) Thời gian triển khai : từ tháng 3/2025

c) Hình thức triển khai : Đấu thầu rộng rãi trong nước theo quy định

d) Nguồn vốn đầu tư : nguồn vốn khấu hao của Công ty.

e) Thời gian khấu hao : 7 năm

2. Thống nhất kết quả UTH quý 1, kế hoạch quý II năm 2025

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch mục tiêu năm 2025	UTH quý 1/ 2025	KH quý 2/2025	UTH 6 tháng đầu năm 2025	% KH năm 2025	% so với cùng kỳ
1	Tổng doanh thu	1000đ	220.000.000	51.107.116	51.689.988	102.797.105	46,73	106,71
2	Giá trị gia công chế biến	1000đ	67.300.000	17.125.775	16.525.201	33.650.976	50,0	114,1
	- SX trong xưởng	"	60.100.000	13.566.482	15.455.261	29.021.743	48,3	102,6
	- Gia công ngoài	"	7.200.000	3.559.293	1.069.940	4.629.233	64,29	386,47
3	Lợi nhuận	1000đ	1.000.000	247.263	255.000	502.263	50,2	324,6
4	Thu nhập bình quân / người /	Đồng	9.650.000	10.135.271	9.176.680	9.655.976	100,1	119,2

3. Thống nhất đầu tư xe nâng điện (đầu tư ngoài kế hoạch đầu tư năm 2025 đã được phê duyệt) phục vụ công tác nâng hạ tại Công ty, giá trị xe đã bao gồm thuế, phí : 75.000.000 đồng.

- Nguồn vốn đầu tư : vốn khấu hao của công ty
- Hình thức đầu tư : chào hàng cạnh tranh
- Thời gian khấu hao : 7 năm
- Thời gian thực hiện : tháng 4/2025

Phiên họp thứ 4 ngày 31/3/2025, Hội đồng quản trị tiến hành họp online, đã thảo luận và quyết định những nội dung sau:

Thống nhất phương án cho thuê kho chi tiết như sau :

- Diện tích khai thác cho thuê kho, bãi: 1.922,0 m² bao gồm:

- Nhà kho: Ngang 17,0m x Dài 47,0m = 799,0 m².
- Nhà xe: Ngang 20,3m x Dài 47,0m = 954,1m²
- Nhà ăn: Ngang 11,5m x Sâu 14,7m = 169m²

Phần Sân đường, khuôn viên để ra vào : Ngang 20,7m x Dài 30,8m = 637,5m²

- Giá dự kiến cho thuê không thấp hơn: 103.000.000 đồng/ tháng (giá chưa bao gồm thuế VAT) cho năm đầu tiên. Năm thứ 2 trở đi tăng giá 5-6% so với năm trước.

- Mục đích thuê: làm kho, kinh doanh hoạt động thể thao pickleball và các dịch vụ, ngành nghề không vi phạm quy định của Pháp luật.

- Đơn vị thuê kho và mặt bằng được phép đầu tư trang thiết bị công cụ dụng cụ để phục vụ mục đích kinh doanh của mình, được cải tạo sửa chữa nhưng không làm thay đổi lớn kiến trúc hiện trạng..., tài sản sau khi kết thúc hợp đồng sẽ thuộc quyền sở hữu của công ty.

- Trong trường hợp Bộ Quốc phòng có quyết định thu hồi thì công ty có quyền thu hồi lại Nhà kho, mặt bằng đang cho thuê và thông báo cho Bên thuê bằng văn bản trước ít nhất là 06 tháng.

- Đơn vị thuê không được cho bên thứ 3 thuê lại khi chưa có sự đồng ý bằng văn bản của Bên cho thuê.

- Thời hạn ký hợp đồng thuê: 06 năm. Trước 2 tháng kết thúc hợp đồng, tùy thuộc vào khả năng và nhu cầu của 2 bên sẽ thương thảo, nếu tiếp tục thuê thì hai bên sẽ thương thảo để ký lại hợp đồng.

- Công tác tổ chức: Tìm kiếm đối tác, lựa chọn đơn vị có giá cao nhất và đáp ứng các điều khoản trên. Giá khởi điểm: 103.000.000 đồng/tháng.

Phiên họp thứ 5 ngày 16/4/2025, họp Hội đồng quản trị đã thảo luận và quyết định những nội dung sau:

Thống nhất kế hoạch lựa chọn nhà thầu và lựa chọn đơn vị tư vấn, giám sát thực hiện dự án đầu tư hệ thống điện năng lượng mặt trời tại Công ty CP 28 Đà Nẵng, chi tiết :

1. Phân công việc đã thực hiện :

- Thiết kế bản vẽ và dự toán : Công ty TNHH Thương mại và xây dựng 85-90

- Chi phí thẩm định giá : Công ty TNHH Thẩm định giá DELTA

- Chi phí thẩm tra hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công và dự toán : Công ty Cổ phần kinh doanh nhà ở An Cư

2. Phân công việc không áp dụng được một trong các hình thức lựa chọn nhà thầu

STT	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Giá trị
1	Chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán		4.115.177 đồng
2	Chi phí dự phòng cho yếu tố khối lượng phát sinh		43.031.567 đồng
Tổng giá trị			47.146.744 đồng

3. Bảng tổng hợp phân công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

Stt	Tên chủ đầu tư ⁽²⁾	Tên gói thầu ⁽³⁾		Giá gói thầu ⁽⁴⁾ (đồng)	Nguồn vốn ⁽⁵⁾	Hình thức lựa chọn nhà thầu ⁽⁶⁾	Phương thức lựa chọn nhà thầu ⁽⁷⁾	Thời gian chức lựa chọn nhà thầu ⁽⁸⁾	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu ⁽⁹⁾	Loại hợp đồng ⁽¹⁰⁾	Thời gian thực hiện gói thầu ⁽¹¹⁾	Tùy chọn mua thêm ⁽¹²⁾	Giám sát hoạt động đầu thầu ⁽¹³⁾
		Tên gói thầu	Tóm tắt công việc chính của gói thầu										
I													
1	Công ty Cổ phần 28 Đà Nẵng	Chi phí tư vấn	Tư vấn lập HSMT và đánh giá HSĐT	7.419.856	Vốn khấu hao của Công ty	Chỉ định thầu rút gọn		30 ngày	Quý II/2025	Trọn gói	60 ngày	Không	Không xuất
2	Công ty Cổ phần 28 Đà Nẵng	TV-02: Tư vấn thẩm định HSMT và kết quả LCNT	Tư vấn thẩm định HSMT và kết quả LCNT	5.400.000	Vốn khấu hao của Công ty	Chỉ định thầu rút gọn		30 ngày	Quý II/2025	Trọn gói	60 ngày	Không	Không xuất
3	Công ty Cổ phần 28 Đà Nẵng	TV-03: Tư vấn giám sát lắp đặt thiết bị	Tư vấn giám sát lắp đặt thiết bị	16.753.400	Vốn khấu hao của Công ty	Chỉ định thầu rút gọn		30 ngày	Quý II/2025	Trọn gói	30 ngày	Không	Không xuất
II													
1	Công ty Cổ phần 28 Đà Nẵng	Gói thầu HM-01: Gia công lắp dựng	Gói thầu cung cấp và lắp đặt thiết bị	1.985.000.000	Vốn khấu hao của Công ty	Đấu thầu qua mạng	Một giai đoạn một túi hồ sơ	30 ngày	Quý II/2025	Trọn gói	30 ngày	Không	Không xuất
Tổng giá gói thầu				2.014.573.256									

Bảng chữ: Hai tỷ không trăm mười bốn triệu năm trăm ba mươi hai nghìn hai trăm năm mươi sáu đồng./.

4. Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu tư vấn :

a. Hình thức lựa chọn : chỉ định thầu rút gọn

b. Đơn vị được lựa chọn :

- Đơn vị tư vấn lập hồ sơ mời thầu và đánh giá hồ sơ dự thầu dự án : Công ty TNHH Thương mại và xây dựng 85-90, giá trị : 7.419.856 đồng

- Đơn vị tư vấn thẩm định hồ sơ mời thầu và kết quả lựa chọn nhà thầu dự án : Công ty TNHH Tư vấn đấu thầu và quản lý dự án Miền Trung, giá trị : 5.400.000 đồng

- Đơn vị tư vấn giám sát lắp đặt thiết bị dự án : Công ty Cổ phần kinh doanh nhà ở An Cư, giá trị : 16.753.400 đồng

Phiên họp thứ 6 ngày 21/04/2025, họp Hội đồng quản trị đã thảo luận và quyết định những nội dung sau:

Thông nhất chủ trương cho thanh lý hệ thống hơi phân xưởng, lò hơi và khung kệ kho theo đề xuất của Tổng giám đốc với giá trị thanh lý : 54.000.000 đồng.

- Hình thức bán:

+ Tổ chức đấu giá bằng hình thức bỏ phiếu kín. Mỗi cá nhân, tổ chức có nhu cầu tham dự đấu giá đăng ký mua hồ sơ theo mẫu Công ty quy định.

+ Giá khởi điểm : 54.000.000 đồng.

- Trường hợp đấu giá lần đầu không thành công, giao Tổng Giám đốc lập hồ sơ thanh lý lần tiếp theo với giá giảm không quá 10% so với lần trước liền kề, cho đến khi thanh lý được lô hàng.

- Thời gian thực hiện : Trong tháng 4 và tháng 5/2025.

Phiên họp thứ 7 ngày 27/5/2025, Hội đồng quản trị tiến hành họp online, đã thảo luận và quyết định những nội dung sau:

1. Thông nhất các báo cáo theo đề xuất của Tổng giám đốc, chi tiết :

a. Báo cáo UTH tháng 5, kế hoạch tháng 6 & UTH 6 tháng đầu năm 2025.

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch mục tiêu năm 2025	UTH tháng 5	Kế hoạch tháng 6	UTH 6 tháng đầu năm 2025	% KH năm 2025	% so với cùng kỳ
1	Tổng doanh thu	1000đ	220.000.000	13.429.634	14.208.581	100.810.144	45,8	104,6
2	Giá trị gia công chế biến	1000đ	67.300.000	5.461.404	5.631.450	33.215.740	49,4	112,6
	- SX trong xưởng	"	60.100.000	5.200.000	4.960.000	28.306.345	47,1	100,0
	- Gia công ngoài	"	7.200.000	261.404	671.450	4.909.395	68,2	409,9
3	Lợi nhuận	1000đ	1.000.000	75.000	100.000	551.200	55,1	356,2
4	Thu nhập bình quân / người / tháng	Đồng	9.650.000	8.141.210	9.300.996	9.678.452	100,3	119,5

b. Kế hoạch SXKD và tình hình nguồn hàng quý 3/2025 :

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch mục tiêu năm 2025	Kế hoạch Quý 3/2025	UTH 9 tháng đầu năm 2025	% KH năm 2025	% so với cùng kỳ
1	Tổng doanh thu	1.000đ	220.000.000	52.695.577	153.505.720	69,8	109,8
2	Giá trị gia công chế biến	1.000đ	67.300.000	15.814.350	49.030.090	72,9	107,6
	- SX trong xưởng	"	60.100.000	15.000.000	43.306.345	72,1	98,6
	- Gia công ngoài	"	7.200.000	814.350	5.723.745	79,5	348,5
3	Lợi nhuận	1.000đ	1.000.000	270.000	821.200	82,1	206,3
4	Thu nhập bình quân / người / tháng	Đồng	9.650.000	8.935.505	9.430.803	97,7	112,2

2. Thống nhất kế hoạch tổ chức cho người lao động tham quan nghỉ mát tại Thành phố Quảng Bình vào ngày 28 & 29/6/2025.

3. Thống nhất cho tiến hành triển khai đánh giá chứng nhận OEKO-TEX SteP, chứng nhận ISO 9001 và Môi trường 14001 đáp ứng yêu cầu của khách hàng.

Phiên họp thứ 8 ngày 19/06/2025, họp Hội đồng quản trị đã thảo luận và quyết định nội dung:

1. Thông qua Phương án vay vốn, thế chấp tài sản tại Ngân hàng TMCP Quân đội - Chi nhánh Đà Nẵng, cụ thể như sau:

- Giá trị: **959.000.000 VNĐ** (Bằng chữ: Chín trăm năm mươi chín triệu đồng chẵn).

- Mục đích: Thanh toán tiền mua 01 xe ô tô con nhãn hiệu Toyota Fortuner Legend 4x4 CE TGN156L-SDTHKU theo Hợp đồng mua bán xe số 2506/319/2.230 ký ngày 26/05/2025 giữa Công Ty TNHH Một Thành Viên Toyota Đà Nẵng và Công Ty Cổ Phần 28 Đà Nẵng.

- Thời hạn vay: 36 tháng.

- Nguồn thanh toán/trả nợ: Dùng lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh và các nguồn hợp pháp khác.

2. Đồng ý dùng (các) tài sản tại mục 2 Phần III như trên để bảo đảm cho nghĩa vụ thanh toán, trả nợ của Công ty tại Ngân hàng TMCP Quân đội – Chi nhánh Đà Nẵng theo (các) Hợp đồng tín dụng được ký kết.

Phiên họp thứ 9 ngày 31/07/2025, họp Hội đồng quản trị đã thảo luận và quyết định những nội dung sau:

Hội đồng Quản trị thống nhất thông qua các nội dung sau :

1. Thống nhất kết quả sản xuất kinh doanh UTH tháng 7/2025 và kế hoạch tháng 8/2025:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch mục tiêu	UTH tháng 7	Kế hoạch tháng 8	UTH 8 tháng đầu	% KH	% so với
-----	----------	-----	-------------------	-------------	------------------	-----------------	------	----------

			năm 2025			năm 2025	năm 2025	cùng kỳ
1	Tổng doanh thu	1000đ	220.000.000	15.882.968	16.992.551	132.920.204	60,42	110,16
2	Giá trị gia công chế biến	1000đ	67.300.000	5.751.011	5.656.251	44.414.227	65,99	109,80
	- SX trong xưởng	"	60.100.000	5.090.350	5.359.669	38.846.910	64,64	99,75
	- Gia công ngoài	"	7.200.000	660.662	296.582	5.567.318	77,32	369,89
3	Lợi nhuận	1000đ	1.000.000	140.000	120.000	799.190	79,92	251,67
4	Thu nhập bình quân / người / tháng	Đồng	9.650.000	9.125.255	8.971.755	9.768.791	101,23	117,38

2. Thống nhất xác định quỹ lương kế hoạch của đơn vị và mức lương cho Ban điều hành năm 2025 chi tiết :

a. Kế hoạch quỹ lương :

STT	Chỉ tiêu	Đvt	TH 2024	KH 2025	Tỷ lệ (%)
1	Doanh thu	1000 đ	201.890.273	220.000.000	108,97
2	Lợi nhuận	"	684.674	1.000.000	146,05
3	Lao động bình quân	Người	385	360	93,51
4	Năng suất lao động (2/3)	đồng	1.778	2.778	156,20
5	Tiền lương BQ	"	9.089.815	9.975.000	109,74
6	Lợi nhuận sau thuế/Vốn CSH (ROE)		4,44%	6,48%	145,99
7	Tổng quỹ tiền lương được trích theo NS	1000 đ	41.994.944	61.335.648	146,05
8	Tổng quỹ tiền lương đề nghị phê duyệt	1000 đ	41.994.944	43.090.234	102,61

b. Xác định mức lương Ban điều hành :

Chức danh	Hệ số điều chỉnh	Lương KH tháng	Trả hàng tháng 71,57%	Mức % so với chức danh liền kề	Hệ số trả hàng tháng
Tổng giám đốc	1,30	40.400.000	28.914.280		14,43
Phó Tổng giám đốc		30.300.000	21.685.710	75%	10,82
Kế toán trưởng		27.300.000	19.538.610	90%	9,75

3. Thống nhất chi trả cổ tức năm 2024 theo tỷ lệ 2% (tương ứng 200 đ/cổ phần)

Phiên họp thứ 10 ngày 15/08/2025, họp Hội đồng quản trị đã thảo luận và quyết định những nội dung sau:

1. Thông qua chi phí sửa chữa, nới rộng nhà xe công ty, tổng giá trị: 105.250.000 đồng.

2. Thông qua kế hoạch sửa chữa, chống dột để đảm bảo môi trường làm việc cho người lao động, chi tiết:

✓ Sơn vôi, chống thấm nhà ăn Vip, hội trường công ty: giá trị 110.000.000 đồng

✓ Thay mái tôn, thay xà gồ, thay máng xối phân xưởng cắt (265m²):
130.000.000 đồng

✓ Thay mái tôn nhà ăn công ty (630m²): 178.000.000 đồng

- Nguồn vốn đầu tư : chi phí sửa chữa lớn năm 2025 - 2026 của công ty.

Phiên họp thứ 11 ngày 04/09/2025, họp Hội đồng quản trị đã thảo luận và quyết định những nội dung sau:

1. Thống nhất đầu tư server tại Công ty CP 28 Đà Nẵng, chi tiết :

- Tổng giá trị đầu tư : **140.691.600 đồng** (Một trăm bốn mươi triệu sáu trăm chín mươi một nghìn sáu trăm đồng)

Chi phí trên bao gồm: thuê, phí theo quy định, lắp đặt, bảo hành...

- Thời gian triển khai : từ tháng 9/2025

Phiên họp thứ 12 ngày 03/10/2025, họp Hội đồng quản trị đã thảo luận và quyết định những nội dung sau:

1. Thống nhất chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2025 là Công ty TNHH Kiểm toán và định giá Việt Nam, giá trị hợp đồng kiểm toán là : 80.000.000 đồng (chưa bao gồm VAT).

2. Thống nhất kết quả sản xuất kinh doanh UTH quý 3/2025 :

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch mục tiêu năm 2025	Kế hoạch quý 3	UTH quý 3	%TH/ KH quý 3	% KH năm 2025	% so với cùng kỳ
1	Tổng doanh thu	1000đ	220.000.000	58.838.368	48.422.125	82,3	22,0	109,4
2	Giá trị gia công chế biến	1000đ	67.300.000	16.525.330	17.158.737	103,8	25,5	106,6
	- SX trong xưởng	"	60.100.000	15.700.000	15.868.603	101,1	26,4	101,4
	- Gia công ngoài	"	7.200.000	825.330	1.290.134	156,3	17,9	290,1
3	Lợi nhuận	1000đ	1.000.000	330.000	357.879	108,4	35,8	147,0
4	Thu nhập bình quân / người / tháng	Đồng	9.650.000	8.866.498	9.933.146	112,7	102,9	110,3

3. Thống nhất kế hoạch sản xuất kinh doanh quý 4 và UTH cả năm 2025 :

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch mục tiêu năm 2025	Kế hoạch quý 4	UTH năm 2025	% KH năm 2025	% so với cùng kỳ
1	Tổng doanh thu	1000đ	220.000.000	71.533.190	220.000.000	100	109,8
2	Giá trị gia công chế biến	1000đ	67.300.000	16.988.436	67.282.138	100	109,4
	- SX trong xưởng	"	60.100.000	15.900.000	60.235.494	100,2	102,1
	- Gia công ngoài	"	7.200.000	1.088.436	7.046.643	97,9	284,6
3	Lợi nhuận	1000đ	1.000.000	260.000	1.207.069	120,7	176,3
4	Thu nhập bình quân / người / tháng	Đồng	9.650.000	9.722.857	9.918.444	102,8	111,8

Phiên họp thứ 13 ngày 30/10/2025, họp Hội đồng quản trị đã thảo luận và quyết định những nội dung sau:

Thông nhất ban hành 11 quy chế :

Quy chế quản lý kinh doanh thương mại dệt may

Quy chế quản lý kế hoạch và chiến lược

Quy chế quản lý đầu tư, cải tạo sửa chữa và mua sắm phương tiện vận tải

Quy chế quản lý rủi ro trong hoạt động sản xuất kinh doanh

Quy chế quản lý hàng hóa, vật tư; hoạt động xuất nhập kho và tồn kho

Quy chế quản lý hợp đồng

Quy chế quản lý, sử dụng tài sản cố định

Quy chế quản lý hoạt động xuất nhập khẩu

Quy chế quản lý chất lượng sản phẩm may

Quy chế hoạt động sáng kiến, cải tiến

Quy chế chi tiêu nội bộ

Quy chế quản lý tài chính

Phiên họp thứ 14 ngày 24/11/2025, họp Hội đồng quản trị đã thảo luận và quyết định những nội dung sau:

1. Thông nhất kết quả sản xuất kinh doanh ước thực hiện năm 2025 :

STT	Chỉ tiêu	Đvt	Năm 2025			TỶ LỆ% UTH20 25/TH 2024
			Kế hoạch	Ước TH	% UTH/K H	
A	B	C	1	2	3=2/1	4
I	CÁC KHOẢN NỢP	1.000đ	12.419.429	11.072.400	89%	101%
II	TỔNG DOANH THU	1.000đ	220.000.000	220.000.000	100%	110%
III	GIÁ TRỊ GIA CÔNG CHẾ BIẾN	1.000đ	67.301.000	67.530.668	100%	109%
1	Sản xuất trong xưởng	"	60.101.000	60.347.373	100%	102%
2	Gia công ngoài	"	7.200.000	7.183.296	100%	276%
IV	LỢI NHUẬN	1.000đ	1.000.000	1.200.000	120%	175%
VII	THU NHẬP BÌNH QUÂN/NGƯỜI/THÁNG	Đồng	9.866.000	10.301.000	104%	111%
VIII	LAO ĐỘNG BÌNH QUÂN	Người	360			
1	Lao động BQ trong danh sách	"	360	353	98%	92%
2	Lao động làm việc thực tế BQ	"	342	342	100%	92%
X	NĂNG SUẤT LAO ĐỘNG	Đồng				
1	Tính theo lao động BQ trong DS	"	13.912.000	14.246.000	102%	111%
2	Tính theo LĐ làm việc thực tế BQ	"	14.644.000	14.705.000	100%	110%

XI	KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ	1.000đ	6.034.000	4.231.945	70%	262%
----	-----------------	--------	-----------	-----------	-----	------

2. Thống nhất số liệu xây dựng kế hoạch năm 2026 :

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	UTH 2025	KẾ HOẠCH 2026	%KH/UTH2025
A	B	C	1	2	3=2/1
I	CÁC KHOẢN NỘP	1.000đ	11.072.400	14.254.040	129%
II	TỔNG DOANH THU	1.000đ	220.000.000	230.000.000	105%
III	GIÁ TRỊ GIA CÔNG CHẾ BIẾN	1.000đ	67.530.668	69.141.000	102%
1	Sản xuất trong xưởng	"	60.347.373	61.508.000	102%
2	Gia công ngoài	"	7.183.296	7.633.000	106%
IV	LỢI NHUẬN	1.000đ	1.200.000	2.000.000	167%
VII	THU NHẬP BÌNH QUÂN/NGƯỜI/THÁNG	Đồng	10.301.000	11.305.000	110%
VIII	LAO ĐỘNG BÌNH QUÂN	Người	353	330	93%
1	Lao động BQ trong danh sách	"	353	330	93%
2	Lao động làm việc thực tế BQ	"	342	317	93%
X	NĂNG SUẤT LAO ĐỘNG	Đồng	-		
1	Tính theo lao động BQ trong DS	"	14.246.000	15.532.000	109%
2	Tính theo LĐ làm việc thực tế BQ	"	14.705.000	16.169.000	110%
XI	KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ	1.000đ	4.231.945	2.447.500	58%
1	Cải tạo, sửa chữa		2.396.420	907.500	38%
2	Máy móc thiết bị	"	-	1.540.000	
3	Phương tiện vận tải	"	1.456.599	-	
4	MMTB thuộc CCDC	"	278.000	-	

3. Thống nhất phân phối lợi nhuận năm 2025 và kế hoạch năm 2026 :

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	UTH Năm 2025	Kế hoạch Năm 2026	Ghi chú
1	Lợi nhuận thực hiện	1.000 đ	1.200.000	2.000.000	
2	Chi phí không được trừ khi tính thuế TNDN	"	100.000	100.000	
-	- Chi phí không được trừ	"	100.000	100.000	
3	Lợi nhuận chịu thuế	"	1.300.000	2.100.000	
4	Thuế TNDN	"	260.000	420.000	
5	Lợi nhuận sau thuế	"	940.000	1.580.000	
6	Trích lập các quỹ	"	167.850	344.560	
-	Quỹ khen thưởng	"	167.850	332.560	
-	Quỹ thưởng HĐQT, BDH, BKS	"		12.000	
7	Chia cổ tức	"	772.150	1.235.440	8%

-	Vốn nhà nước (TCT 28)	"	654.400	1.047.040	
-	Vốn cổ đông	"	117.750	188.400	
8	Lợi nhuận để lại	"	-	-	

4. Thống nhất chi lương tháng 13 và thưởng Tết 2025, mức chi bình quân ít nhất 2,5 tháng lương đơn giá/người, đồng thời đảm bảo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 đạt kế hoạch mục tiêu.

Phiên họp thứ 15 ngày 16/01/2026, họp Hội đồng quản trị đã thảo luận và quyết định những nội dung sau:

1. 1. Thống nhất các báo cáo :

a. Quỹ lương thực hiện năm 2025 :

- Quỹ lương kế hoạch năm 2025 : 43.090.234.141 đồng
- Quỹ lương theo năng suất được trích : 65.098.334.358 đồng
- Quỹ lương thực hiện năm 2025 đề nghị quyết toán : 48.627.348.006 đồng

b. Phương án sử dụng quỹ lương phân còn lại :

Quỹ lương còn lại sau khi chi lương tháng 13 và thưởng Tết : 5.635.191.322 đồng, trong đó :

- Chi lương hoàn thành kế hoạch năm 2025 trong quý 1/2026 : 4.292.222.000 đồng

- Chi lương hoàn thành kế hoạch 2025 trong quý 2/2026 : 1.342.969.322 đồng.

b. Thống nhất thông qua phương án trả lương năm 2026 theo phương án và tờ trình của Tổng Giám đốc đính kèm.

2. Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 :

STT	Chỉ tiêu	Đvt	Năm 2025			% UTH2025/TH 2024
			Kế hoạch	UTH	% UTH/KH	
A	B	C	1	2	3=2/1	4
I	CÁC KHOẢN NỢP	1.000đ	12.419.429	10.543.790	85%	89%
II	TỔNG DOANH THU	1.000đ	220.000.000	227.574.698	103%	113%
III	GIÁ TRỊ GIA CÔNG CHẾ BIẾN	1.000đ	67.301.000	79.832.261	119%	130%
1	Sản xuất trong xưởng	"	60.101.000	62.081.152	103%	105%
2	Gia công ngoài	"	7.200.000	17.751.109	247%	717%
IV	LỢI NHUẬN	1.000đ	1.000.000	1.510.682	151%	221%
VII	THU NHẬP BÌNH QUÂN/NGƯỜI/THÁNG	Đồng	9.866.000	11.035.117	112%	125%
VIII	LAO ĐỘNG BÌNH QUÂN	Người	360	351	98%	91%
X	NĂNG SUẤT LAO ĐỘNG	Đồng	13.912.000	14.739.115	106%	115%
XI	KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ	1.000đ	6.034.000	4.203.099	70%	1.167%

3. Báo cáo ước thực hiện tháng 1/2026, kế hoạch quý 1/2026 :

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch mục tiêu năm 2026	UTH tháng 1/2026	Kế hoạch quý 1/2026	% KH năm 2026	% so với cùng kỳ
1	Tổng doanh thu	1000đ	230.000.000	24.192.108	55.274.028	24,0%	120,3%
2	Giá trị gia công chế biến	1000đ	69.141.000	6.136.274	15.403.899	22,0%	90,1 %
	- SX trong xưởng	"	61.508.000	5.459.818	13.798.153	22,4%	101,9%
	- Gia công ngoài	"	7.633.000	676.456	1.605.746	18,9%	45,3%
3	Lợi nhuận	1000đ	2.000.000	250.000	440.000	22,0%	177,7%
4	Thu nhập bình quân / người / tháng	Đồng	11.305.000	11.328.458	10.869.222	96,1%	106,8%

5. Thống nhất chủ trương sửa chữa hệ thống vách ngăn, cửa văn phòng phân xưởng may và phân xưởng cắt với giá trị 90.200.000 đồng (Giá đã bao gồm thuế VAT)..

II. Kế hoạch hoạt động năm 2026:

Năm 2026 được dự báo tiếp tục là một năm đầy thách thức khi tình hình địa chính trị thế giới và lạm phát toàn cầu vẫn diễn biến phức tạp, gây áp lực trực tiếp lên sức mua tại các thị trường xuất khẩu trọng điểm, đặc biệt là Mỹ. Bên cạnh đó, các rào cản về thuế quan và yêu cầu ngày càng khắt khe về sản xuất bền vững (sản xuất xanh) đòi hỏi Công ty phải có những bước đi linh hoạt và quyết liệt hơn.

Về phía Công ty: Trên cơ sở nhận định tình hình thị trường và kết quả đạt được trong năm 2025, HĐQT xác định năm 2026 là năm trọng tâm để chuyển dịch mạnh mẽ cơ cấu sản xuất, hiện đại hóa công nghệ nhằm bù đắp sự thiếu hụt lao động và nâng cao năng lực cạnh tranh.

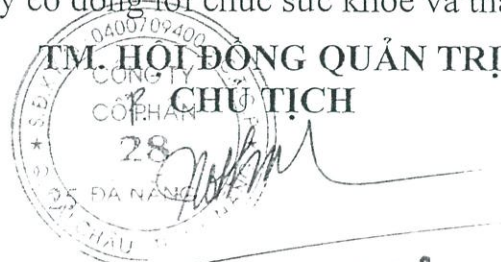
Trong bối cảnh tình hình trên, HĐQT đề ra kế hoạch hoạt động như sau:

- Duy trì các phiên họp định kỳ ít nhất 1 lần/quý, tổ chức các cuộc họp bất thường (nếu cần thiết) để giải quyết các công việc thuộc thẩm quyền của HĐQT. HĐQT sẽ nghe báo cáo tổng quát việc thực hiện các nhiệm vụ, ý kiến đề xuất của Công ty, thảo luận và quyết định thông qua các biện pháp, giải pháp và các vấn đề phát sinh của Công ty.

- Trên cơ sở quyết nghị của Đại hội đồng cổ đông hôm nay, HĐQT sẽ tiếp tục cụ thể hoá nghị quyết thành các mục tiêu, kế hoạch. Đồng thời, chỉ đạo Ban điều hành Công ty thực hiện hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2026.

- HĐQT Công ty CP 28 Đà Nẵng đã hoàn thành vai trò quản trị trong năm 2025, đảm bảo các chỉ tiêu kinh doanh đạt và vượt kế hoạch. Năm 2026, HĐQT sẽ cùng với Ban điều hành và người lao động tận dụng những thuận lợi, vượt qua mọi khó khăn thách thức để giữ vững sự phát triển của Công ty, thực hiện tốt các chỉ tiêu kinh tế mà Đại hội đồng cổ đông thông qua. Đồng thời, HĐQT rất mong nhận được sự tin tưởng, gắn bó và đồng thuận của tất cả quý cổ đông, cán bộ công nhân viên, người lao động trong mọi hoạt động của Công ty.

Trân trọng gửi đến toàn thể Quý cổ đông lời chúc sức khoẻ và thành công.



Hồ Thanh Thủy

TỜ TRÌNH

Thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam và các quy định của pháp luật hiện hành;

Căn cứ điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và định giá Việt Nam. Báo cáo tài chính bao gồm các nội dung chính sau:

1. Báo cáo của Ban Tổng giám đốc
2. Báo cáo kiểm toán độc lập
3. Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2025
4. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025
5. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025
6. Bản thuyết minh báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

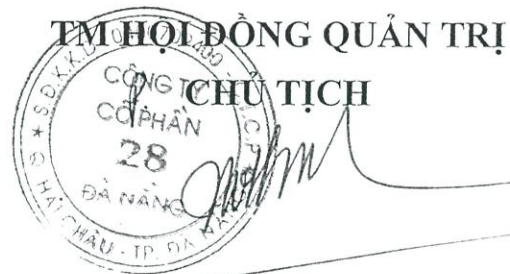
Toàn bộ nội dung của Báo cáo tài chính đính kèm theo tài liệu ĐHĐCĐ.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Ban Điều hành Tcty 28;
- HĐQT, Ban TGD, Quý cổ đông;
- Lưu VT (P6)



Hồ Thanh Thủy

TỜ TRÌNH
PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2025
VÀ KẾ HOẠCH PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2026

Kính gửi: Đại hội cổ đông Công ty cổ phần 28 Đà Nẵng

- Căn cứ vào Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và Điều lệ Công ty CP 28 Đà Nẵng;

- Căn cứ vào Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026. Hội đồng quản trị Công ty CP 28 Đà Nẵng dự kiến phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026 như sau:

Đơn vị tính : đồng

STT	CHỈ TIÊU	PHƯƠNG ÁN PPLN NĂM 2025	KẾ HOẠCH PPLN NĂM 2026	GHI CHÚ
A	B	1	2	
1	Lợi nhuận kế toán	1.510.682.594	2.000.000.000	
2	Chi phí không được trừ	407.051.394	100.000.000	
3	Thu nhập chịu thuế (1+2)	1.917.733.988	2.100.000.000	
4	Tổng thuế TNDN phải nộp	383.546.798	420.000.000	
5	Lợi nhuận sau thuế (1-4)	1.127.135.796	1.580.000.000	
6	Lợi nhuận lũy kế đến cuối kỳ trước	-	-	
7	Lợi nhuận lũy kế cuối năm báo cáo	1.127.135.796	1.580.000.000	
8	Trích lập các quỹ	354.985.796	344.560.000	
	Trong đó : - Quỹ khen thưởng, phúc lợi :	354.985.796	344.560.000	
9	Dự kiến Tỷ lệ chia cổ tức	5%	8%	
10	Tổng tiền chia cổ tức	772.150.000	1.235.440.000	
11	Lợi nhuận sau khi trích lập các quỹ và chi trả cổ tức	0	0	0

Nơi nhận :

- Như trên

- Ban Điều hành Tcty 28;
- HĐQT, Ban TGD, Quý cổ đông;
- Lưu VT (P5)

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Hồ Thanh Thủy

Số: 57 /TTr-CT

Đà Nẵng, ngày 25 tháng 3 năm 2026

TỜ TRÌNH

Kế hoạch đầu tư 2026

Kính gửi: Đại hội cổ đông Công ty cổ phần 28 Đà Nẵng

Căn cứ vào Điều lệ của Công ty cổ phần 28 Đà Nẵng;
Căn cứ vào kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 của Công ty.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua kết quả đầu tư 2025 và kế hoạch đầu tư năm 2026 chi tiết như sau:

ĐVT : 1.000 đồng

STT	Kế hoạch đầu tư	Kế hoạch năm 2025	Thực hiện năm 2025	Kế hoạch năm 2026
1	Trong đó : Cải tạo sửa chữa	2.550.000	2.367.574	1.057.500
2	Máy móc thiết bị	1.809.000	0	2.386.000
3	Phương tiện vận tải	1.500.000	1.456.599	
4	Thiết bị quản lý		100.926	
5	Khác (MMTB là CCDC)	175.000	278.000	
	Tổng cộng :	6.034.000	4.203.099	3.443.500

Trong đó, trong năm 2025 đầu tư 70% kế hoạch, trong đó hệ thống điện NLMT : 1.892 triệu, cải tạo sửa chữa : 475 triệu, server : 100 triệu, phương tiện vận tải : 1.456 triệu và MMTB là CCDC : 278 triệu. Công tác đầu tư mua sắm tài sản cố định chấp hành theo quy định về chào hàng cạnh tranh, có phê duyệt nhu cầu, chủ trương đầu tư tiến hành thực hiện và nghiệm thu đưa vào sử dụng và thanh quyết toán theo đúng quy định.

Do tình hình kinh tế, chính trị, trên thế giới và trong khu vực ngày càng phức tạp. Để chủ động đánh giá, phân tích đầu tư tài sản phù hợp với nguồn hàng và tình hình sản xuất kinh doanh của đơn vị, Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần 28 Đà Nẵng xin đề xuất với Đại hội thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng Quản trị cân đối, điều chỉnh tổng giá trị và hạn mục kế hoạch đầu tư năm 2026 (nếu có) trên cơ sở kế hoạch đầu tư của Chủ tịch Tổng Công ty phê duyệt.

Xin ý kiến Đại hội.

Nơi nhận:

- Ban Điều hành Tcty 28;
- HĐQT, Ban TGD, Quý cổ đông;
- Lưu VT (P16)

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Hồ Thanh Thủy

TỜ TRÌNH

Thông qua Chiến lược phát triển, kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư giai đoạn 2026 - 2030

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 của nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam và các quy định của Pháp luật hiện hành;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty cổ phần 28 Đà Nẵng

Căn cứ Quyết định số 888/QĐ-TCT ngày 21/8/2025 của Chủ tịch Tổng công ty 28 về việc giao nhiệm vụ cho người đại diện phần vốn của Tổng công ty 28 tại Công ty cổ phần 28 Đà Nẵng và chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư giai đoạn 2026-2030;

Để tổ chức triển khai thực hiện mục tiêu, định hướng phát triển Công ty giai đoạn 2026-2030, duy trì ổn định tăng trưởng các chỉ tiêu kinh tế phát triển hàng năm, ổn định quy mô, việc làm, tăng thu nhập cho người lao động, ổn định lợi ích cho Cổ đông. Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 thông qua Chiến lược, Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư giai đoạn 2026-2030 Công ty cổ phần 28 Đà Nẵng với các nội dung chính như sau:

I. MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN

1. Mục tiêu

Hướng đến trở thành một trong những đơn vị dẫn đầu trong lĩnh vực sản xuất đồng phục và bảo hộ lao động (BHLĐ) OEM tại miền Trung Việt Nam, uy tín trên thị trường trong nước và quốc tế. Tập trung vào sản xuất các mặt hàng may mặc, đặc biệt là quần áo BHLĐ và đồng phục xuất khẩu sang các thị trường chính như Mỹ và Châu Âu. Chuyển đổi hoàn toàn từ phương thức gia công sang 100% OEM, nâng cao giá trị sản phẩm và gia tăng lợi thế cạnh tranh. Đẩy mạnh phát triển thị trường trong nước với các dòng đồng phục chuyên ngành, mở rộng hệ thống cửa hàng giới thiệu, trưng bày và bán sản phẩm để nâng cao nhận diện thương hiệu. Tận dụng và khai thác hiệu quả mặt bằng sản xuất thông qua hợp tác cho thuê, góp phần gia tăng doanh thu và tối ưu hiệu quả kinh doanh.

2. Các chỉ tiêu phát triển bình quân giai đoạn 2026-2030

- Doanh thu: tăng bình quân 10%/năm.
- Lợi nhuận: tăng bình quân 25%/năm.
- Thu nhập: tăng bình quân 10%/năm.
- Tỷ lệ chi trả cổ tức: bình quân 10%/năm.
- Tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ: bình quân trên 18%.



II. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

1) Phát triển nguồn thu và khách hàng

Đa dạng hóa nguồn thu bằng cách tăng tỷ trọng OEM/CM, đến năm 2030 100% là hàng OEM. Phát triển hàng đồng phục nội địa các ngành và cung cấp dịch vụ gia tăng may đo, thiết kế, kinh doanh phụ kiện kèm theo.

Khách hàng truyền thống của công ty là Snicker, Motives, xác định đây là khách hàng chủ lực để duy trì phát triển năng lực sản xuất. Mở rộng mạng lưới khách hàng quốc tế, đặc biệt là phân khúc BHLĐ, đồng phục cao cấp. Phát triển, hợp tác với các đơn vị quân đội, các ngành, đơn vị trong nước để cung cấp đồng phục, bảo hộ lao động và các phụ kiện kèm theo.

Tăng nguồn thu từ cho thuê mặt bằng: quy hoạch lại mặt bằng sản xuất, tận dụng mặt bằng không sử dụng để khai thác cho thuê bổ sung nhằm tăng nguồn thu.

2) Phát triển năng lực quản trị

Mở rộng phát triển nhân sự phát triển Phòng Kế hoạch thành phòng Kế hoạch – Kinh doanh, Phòng kỹ thuật thành phòng Kỹ Thuật - Công nghệ, nghiên cứu và phát triển sản phẩm.

Áp dụng hệ thống báo năng suất và tiến độ tự động từ khâu đầu vào thành phẩm, giao hàng; tối ưu hóa quy trình sản xuất và kiểm soát chất lượng.

Đa dạng hóa nguồn cung, ứng dụng công nghệ thông tin, lập kế hoạch tài chính linh hoạt, kiểm soát chi phí và đa dạng hóa nguồn vốn.

Tạo môi trường làm việc chuyên nghiệp, tăng cường giao tiếp nội bộ, xác định và ứng phó với các rủi ro tiềm ẩn.

Số hóa từng phần, sử dụng nguyên liệu bền vững, ứng dụng công nghệ sản xuất xanh và xây dựng môi trường làm việc xanh.

3) Phát triển nhân lực:

Xây dựng đội ngũ nhân sự chuyên nghiệp, có trình độ và kinh nghiệm, đặc biệt cho phòng Kế hoạch -Kinh doanh và Phòng Kỹ thuật công nghệ.

Phát triển nguồn nhân lực với mục tiêu là đào tạo và tuyển dụng những cán bộ quản lý có đạo đức, năng lực, trình độ, cán bộ kỹ thuật có chuyên môn giỏi, công nhân lao động có tay nghề cao... Bao gồm huấn luyện, đào tạo (tại chỗ và bên ngoài), có chính sách tuyển dụng, đãi ngộ, khen thưởng... thu hút người lao động đảm bảo đủ nguồn nhân lực để thay thế và bổ sung kịp thời cho nhu cầu ổn định quy mô, năng lực sản xuất của Công ty.

Phát triển các chương trình đào tạo nâng cao trình độ cho cán bộ quản lý, đào tạo cập nhật kỹ năng nghiệp vụ mới cho nhân viên phù hợp với công nghệ mới đầu tư và cách làm theo hệ thống quản lý mới, phù hợp với bối cảnh hội nhập. Đặc biệt là kỹ năng ngoại ngữ và giao tiếp với khách hàng.

III. KẾ HOẠCH SXKD GIAI ĐOẠN 2026-2030

Các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh giai đoạn 2026-2030 như sau:

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	NĂM 2026	NĂM 2027	NĂM 2028	NĂM 2029	NĂM 2030
1	Doanh thu	tr đồng	238.000	244.394	268.834	295.717	325.289
2	Lợi nhuận trước thuế	tr đồng	2.000	2.800	3.360	4.032	4.838
3	Tổng quân số	Người	330	350	350	350	350
4	Thu nhập bình quân chung	tr đồng/ng/tháng	11,31	12,17	13,63	15,26	17,09

IV. KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ GIAI ĐOẠN 2026-2030

1. Mục tiêu

Hiện đại hóa sản xuất, nâng cao năng lực cạnh tranh, tối ưu vận hành và xây dựng nền tảng phát triển bền vững. Các mục tiêu cụ thể:

- Thay thế máy móc cũ bằng thiết bị hiện đại, tự động hóa để tăng năng suất, nâng cao chất lượng và giảm chi phí.

- Ứng dụng công nghệ vào quản lý sản xuất, chuỗi cung ứng nhằm tối ưu hiệu suất và quy trình kinh doanh. Số hóa hoạt động, phát triển thương mại điện tử, áp dụng công nghệ xanh để giảm tác động môi trường và hướng tới phát triển bền vững.

- Đào tạo chuyên môn, kỹ năng cho lao động, thu hút và giữ chân nhân tài với các khóa học về kỹ thuật may, vận hành máy, quản lý, ngoại ngữ và kỹ năng mềm.

- Nâng cấp, cải tạo nhà xưởng, kho bãi đáp ứng nhu cầu sản xuất ngày càng tăng.

2. Danh mục đầu tư

Kế hoạch đầu tư giai đoạn 2026 – 2030 như sau:

STT	Tên dự án	Thời gian, địa điểm	Dự kiến chi phí đầu tư (tr đồng)	Vốn chủ sở hữu	Vốn vay & vốn KHCB
1	Dự án đầu tư MMTB	Năm 2026 - 2030	11.253	9.069	2.184
2	Dự án chuyển đổi số	Năm 2026	3.050		3.050
3	Dự án xây dựng showroom	Năm 2029	1.500		1.500
4	Dự án xây dựng văn phòng làm việc	Năm 2029	6.000	2.500	3.500
	Tổng cộng :		21.803	11.569	10.235

V. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Phát triển thị trường

- Mở rộng xuất khẩu, tập trung vào các thị trường EU, Mỹ và đáp ứng các tiêu chuẩn về chuẩn hóa, số hóa, xanh hóa.

- Tăng cường thị phần nội địa, đặc biệt là hàng đồng phục y tế, đồng phục ngành và sản phẩm thân thiện môi trường.

2. Phát triển sản phẩm

- Tiếp tục lựa chọn phân khúc sản xuất quần BILD, đồng phục ngành xuất vào thị trường Châu Âu, Mỹ, giữ vững khách hàng truyền thống, khách hàng có hiệu quả. Duy trì giữ mối quan hệ với các khách hàng hiện có sản xuất áo Blaze, Jacket.

- Tạo sự khác biệt về chất lượng sản phẩm, lựa chọn phân khúc quần BHLĐ, hàng Đồng phục với kết cấu sản phẩm phức tạp, nhiều chi tiết, chất lượng cao để tạo sự khác biệt trong sản phẩm với các công ty khác.

- Phát triển hàng đồng phục các ngành, BHLĐ thiêu thụ trong nước.

3. Phát triển công nghệ

- Lựa chọn công nghệ phù hợp với quy mô sản xuất, năng lực tài chính, và định hướng phát triển của công ty. Ưu tiên lựa chọn các công nghệ tiên tiến, tự động hóa, tiết kiệm năng lượng, và thân thiện với môi trường.

- Đào tạo đội ngũ kỹ thuật viên, công nhân vận hành thành thạo các máy móc, thiết bị, và công nghệ mới. Tổ chức các khóa đào tạo vận hành máy móc, bảo trì, sửa chữa, và ứng dụng phần mềm quản lý sản xuất.

- Triển khai các hệ thống phần mềm quản lý sản xuất, quản lý kho, quản lý chuỗi cung ứng, và các hoạt động khác của công ty.

4. Kiện toàn tổ chức và phát triển nhân lực

- Xây dựng quy trình tuyển dụng chuyên nghiệp, minh bạch, và hiệu quả để thu hút lao động. Đăng tuyển trên các trang web tuyển dụng uy tín, tổ chức các buổi phỏng vấn chuyên nghiệp, và đánh giá năng lực ứng viên một cách khách quan.

- Đầu tư vào đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng, và năng lực quản lý cho nhân viên. Tổ chức các khóa đào tạo nội bộ, cử nhân viên đi học tập, bồi dưỡng tại các trường, viện, và trung tâm đào tạo chuyên nghiệp.

- Xây dựng hệ thống lương, thưởng, phúc lợi cạnh tranh, công bằng, và hấp dẫn để thu hút và giữ chân lao động. Áp dụng chính sách lương theo năng lực, thưởng theo hiệu quả công việc, và cung cấp các chế độ phúc lợi tốt như bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội.

- Xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp, thân thiện, cởi mở, và tôn trọng, tạo điều kiện cho nhân viên phát huy hết khả năng và sáng tạo. Tổ chức các hoạt động team building, tạo cơ hội cho nhân viên đóng góp ý kiến, và ghi nhận, khen thưởng những đóng góp của nhân viên.

5. Chuyển đổi số

Chuyển đổi nhanh theo hướng đầu tư vào chuyển đổi số cũng là một trong những yếu tố góp phần tạo nền tảng để đáp ứng tốt hơn yêu cầu của khách hàng về chất lượng và giao hàng nhanh. Đầu tư chuyên sâu MMTB chuyên dùng tự động, thay thế được lao động, đáp ứng được chất lượng và tiên độ giao hàng cho khách hàng trong khi lao động có tay nghề may ngày càng giảm. Đầu tư một nền tảng tích hợp để quản lý tổng thể quá trình sản xuất dệt may, từ khâu quản lý đầu vào, đến sản xuất và quản lý đầu ra:

- Số hoá toàn bộ quy trình sản xuất lên Cloud, để theo dõi được tiến độ sản xuất một cách dễ dàng hơn.

- Kết nối với các thiết bị thông dụng thông qua trang bị màn hình hiển thị, tablet, máy tính, điện thoại, cảm biến, QR code, nút bấm... giúp cho lãnh đạo ra quyết định nhanh chóng, mọi lúc, mọi nơi và dữ liệu có tính thời gian thực.

- Việc giao tiếp được thực hiện ngay trên phần mềm và mọi thông tin đều được lưu vết, giúp cho các phòng ban không bị thiếu sót thông tin và đảm bảo 100% tính bảo mật.

6. Chuyển đổi xanh

- Ưu tiên sử dụng các nguyên liệu thân thiện với môi trường, có nguồn gốc bền vững, và tái chế. Sử dụng vải hữu cơ, vải tái chế, và các loại nguyên liệu có chứng nhận quốc tế về bền vững.

- Đầu tư và ứng dụng công nghệ sản xuất xanh, tiết kiệm năng lượng, và giảm thiểu phát thải. Công ty đã đầu tư và sử dụng hệ thống năng lượng mặt trời, hệ thống ủ điện từ thay thế ủ đốt lò, khi đầu tư lựa chọn máy móc, thiết bị tiết kiệm năng lượng, hệ thống xử lý nước thải, và áp dụng công nghệ sản xuất sạch hơn.

7. Nâng cao năng lực quản trị

- Xây dựng và hoàn thiện hệ thống quản lý chất lượng, quản lý môi trường, và quản lý an toàn lao động theo các tiêu chuẩn quốc tế. Áp dụng hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001, hệ thống trách nhiệm xã hội theo tiêu chuẩn Wrap.

- Ứng dụng các công cụ quản lý hiện đại như Lean Manufacturing để nâng cao năng suất, chất lượng, và hiệu quả hoạt động. Triển khai các dự án cải tiến quy trình sản xuất, giảm thiểu lãng phí, và tối ưu hóa sử dụng nguồn lực.

- Xây dựng văn hóa doanh nghiệp mạnh, đề cao tinh thần đoàn kết, sáng tạo, và trách nhiệm. Tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao, và xây dựng các chương trình khen thưởng, động viên nhân viên.

8. Tài chính và quản trị rủi ro

Quản lý dòng tiền, chi phí, đầu tư và rủi ro tài chính hiệu quả. Thường xuyên rà soát, xác định, và đánh giá các rủi ro tiềm ẩn trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Đồng thời thường xuyên xây dựng kế hoạch ứng phó với các rủi ro đã được xác định, đảm bảo khả năng phản ứng nhanh chóng và hiệu quả khi rủi ro xảy ra.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Ban Điều hành Tcty 28;
- HĐQT, Ban TGD, Quý cổ đông;
- Lưu VT (P6)

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Hồ Thanh Thủy

Số: 59/TTr-CT

Đà Nẵng, ngày 15 tháng 3 năm 2026

TỜ TRÌNH

Về việc hạn mức tín dụng và thế chấp tài sản vay vốn ngân hàng

Kính gửi : Đại hội đồng cổ đông năm 2026.

Căn cứ điều lệ hoạt động của Công ty cổ phần 28 Đà Nẵng;
Căn cứ vào kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026;
Căn cứ vào báo cáo tài chính năm 2025 của công ty;
Hội đồng quản trị trình đại hội cổ đông về việc thế chấp tài sản vay vốn ngân hàng phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2026 như sau:

1. Toàn bộ hàng hóa tồn kho
2. Khoản phải thu của khách hàng/ Quyền đòi nợ.
3. Toàn bộ nhà xưởng và công trình trên đất thuộc địa chỉ 67 Duy Tân, Phường Hòa Cường, Thành phố Đà Nẵng.
4. Máy móc thiết bị.
5. Phương tiện vận tải.

6. Hạn mức tín dụng ngân hàng hiện nay :

+ MB Đà Nẵng : 50.000.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng).

+ Ngân hàng Vietcombank : 30.000.000.000 đồng (Ba mươi tỷ đồng).

Trường hợp tình hình sản xuất kinh doanh có thay đổi, hoặc căn cứ kết quả so sánh đánh giá hiệu quả sử dụng vốn tại các Ngân hàng, ĐHCĐ ủy quyền HĐQT lựa chọn, quyết định hạn mức tín dụng ký kết với Ngân hàng đảm bảo nguồn vốn hoạt động tại Công ty.

HĐQT có trách nhiệm chỉ đạo Tổng Giám đốc và Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm sử dụng vốn vay đúng mục đích, quản trị các tài sản đảm bảo nợ, trả nợ đúng hạn, không làm thất thoát và lãng phí vốn vay.

Hội đồng quản trị đề nghị Đại hội cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Ban Điều hành Tcty 28;
- HĐQT, Ban TGD, Quý cổ đông;
- Lưu VT (P6)

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Hồ Thanh Thủy

Số: 60/TTr-CT

Đà Nẵng, ngày 25 tháng 3 năm 2026

TỜ TRÌNH

Về việc ủy quyền HĐQT phê duyệt các Hợp đồng
có giá trị trên 35% tổng giá trị tài sản doanh nghiệp và giao dịch liên kết.

Kính gửi: Đại hội cổ đông Công ty cổ phần 28 Đà Nẵng

Căn cứ vào Điều lệ của Công ty cổ phần 28 Đà Nẵng;
Căn cứ vào kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 của Công ty.

Tình hình cạnh tranh trong lĩnh vực dệt may ở trong ngoài nước và khu vực Miền Trung ngày càng gay gắt, để chủ động, bắt kịp thời cơ tiếp nhận đơn hàng, đánh giá và ký kết Hợp đồng với khách hàng. Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần 28 Đà Nẵng xin đề xuất với Đại hội thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng Quản trị đánh giá và phê duyệt ký kết :

+ Hợp đồng bán ra có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty.

+ Hợp đồng giao dịch với Công ty TNHH MTV Tổng Công ty 28 và các đơn vị thuộc hệ thống Công ty TNHH MTV Tổng Công ty 28.

Xin ý kiến Đại hội.

Nơi nhận:

- Ban Điều hành Tcty 28;
- HĐQT, Ban TGD, Quý cổ đông;
- Lưu P.TCKT, VT (P6)

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Hồ Thanh Thủy

Số: *61* /TTr-CT

Đà Nẵng, ngày tháng 3 năm 2026

TỜ TRÌNH

Về việc chi trả lương, thù lao của Người quản lý, HĐQT, BKS, thư ký HĐQT không chuyên trách năm 2025 và kế hoạch 2026

Kính gửi: Đại hội cổ đông Công ty cổ phần 28 Đà Nẵng

Căn cứ vào Điều lệ của Công ty cổ phần 28 Đà Nẵng được Đại hội cổ đông thông qua ngày 29/04/2021;

Căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 của Công ty.

Để đảm bảo quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát không chuyên trách Công ty Cổ phần 28 Đà Nẵng, đề nghị Đại hội thông qua chi phí thù lao năm 2025 và kế hoạch năm 2026 cho Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát không chuyên trách Công ty như sau:

A. Thu nhập các thành viên quản lý, HĐQT, BKS và thư ký trong năm 2025

(ĐVT : đồng)

1. Lương của Người quản lý		985.364.343
Hồ Thanh Thủy	Tổng Giám đốc	407.820.377
Bùi Văn Thuần	Phó Tổng giám đốc	303.560.872
Võ Thị Kiều Phượng	Kế toán trưởng	273.983.094
2. Thù lao của các thành viên của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát		98.580.000
Trần Doãn Thoan	Chủ tịch HĐQT	26.580.000
Hồ Thanh Thủy	Phó CT HĐQT	18.000.000
Bùi Văn Thuần	Thành viên HĐQT	18.000.000
Võ Thị Kiều Phượng	Thư ký HĐQT	12.000.000
Lữ Công Thịnh	Trưởng BKS	3.000.000
Nguyễn Việt Phong	Trưởng BKS	9.000.000
Nguyễn Thị Thu Hương	Thành viên BKS	6.000.000
Nguyễn Thị Hằng	Thành viên BKS	6.000.000
Tổng cộng		1.083.944.343

Nguồn chi : Chi phí sản xuất kinh doanh năm 2025 của đơn vị.

Đơn vị không trích quỹ thưởng hoàn thành kế hoạch năm 2025.

B. Kế hoạch năm 2026 :

1. Lương của Người quản lý :

Hưởng lương theo phương án lương của người lao động, hàng tháng căn cứ đơn giá 1 hệ số tiền lương được xác định như phương án trả lương của khối gián

tiếp Công ty nhân với hệ số CBCV của từng chức danh để trả lương cho Tổng giám đốc, Phó tổng giám đốc, Kế toán trưởng.

2. Thù lao của các thành viên của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

Chức danh	Số người	Mức chi	Tổng cộng	Thù lao BQ/ tháng
Chủ tịch HĐQT không chuyên trách	1	30.000.000	30.000.000	2.500.000
Phó chủ tịch HĐQT không chuyên trách	1	24.000.000	24.000.000	2.000.000
Thành viên HĐQT	2	18.000.000	36.000.000	1.500.000
Thư ký HĐQT	1	12.000.000	12.000.000	1.000.000
Trưởng BKS	1	12.000.000	12.000.000	1.000.000
Thành viên BKS	2	6.000.000	12.000.000	500.000
Tổng cộng :			126.000.000	

Nguồn chi : Chi phí sản xuất kinh doanh năm 2026 của đơn vị.

Quỹ thưởng hoàn thành kế hoạch của người quản lý công ty : nguồn thưởng và thực hiện thanh toán theo Quy chế quản lý quỹ khen thưởng phúc lợi Công ty

Việc thực hiện chi trả tiền thù lao sẽ thực hiện sau khi hoàn thành công tác quyết toán báo cáo tài chính năm 2026.

Xin ý kiến Đại hội.

Nơi nhận:

- Ban Điều hành Tcty 28;
- HĐQT, Ban TGD, Quý cổ đông;
- Lưu P.TCKT, VT (P6)

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Hồ Thanh Thủy

Số: 62/TTr-CT

Đà Nẵng, ngày 25 tháng 3 năm 2026

TỜ TRÌNH

Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán các Báo cáo tài chính năm 2026

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 của nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam và các quy định của pháp luật hiện hành;

Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019, hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021;

Để đảm bảo việc tuân thủ pháp luật và tạo điều kiện thuận lợi, chủ động trong việc lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 của công ty, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 của công ty như sau:

1. Đề xuất Các tiêu chí lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập

Hội đồng quản trị xin đề xuất các tiêu chí lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập như sau:

- Chọn một đơn vị kiểm toán độc lập được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các công ty đại chúng hoặc đơn vị do Tổng Cục Hậu cần giới thiệu và định hướng.
- Đội ngũ kiểm toán viên có trình độ cao và nhiều kinh nghiệm; đáp ứng được yêu cầu của công ty có mức phí kiểm toán hợp lý.
- Không xung đột về quyền lợi khi thực hiện Báo cáo kiểm toán cho công ty.

2. Đề xuất các đơn vị kiểm toán độc lập

Trên cơ sở các tiêu thức lựa chọn trên, Hội đồng quản trị xin đề xuất 03 đơn vị kiểm toán có uy tín sau để lựa chọn làm đơn vị kiểm toán và soát xét các báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty như sau:

- CHI NHÁNH CÔNG TY TNHH HÃNG KIỂM TOÁN AASC
- CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ ĐỊNH GIÁ VIỆT NAM - VAE
- CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN AFC VIỆT NAM
- CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN UHY

3. Đề xuất của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông:

- Thông qua các tiêu chí lựa chọn đơn vị công ty kiểm toán độc lập nêu trên để làm căn cứ lựa chọn đơn vị cung cấp dịch vụ kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty.

- Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn công ty kiểm toán theo tiêu chí nêu trên. Trong quá trình thực hiện nếu không ký được hợp đồng với một trong ba đơn vị kiểm toán trên ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn công ty kiểm toán theo tiêu chí nêu trên và giao cho Tổng giám đốc ký hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026 của công ty.

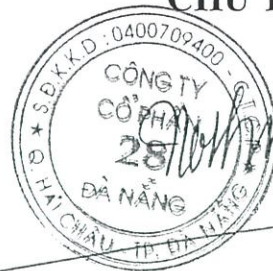
Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua.

Trân trọng cảm ơn!

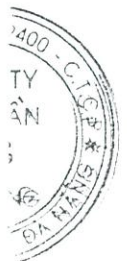
Nơi nhận:

- Ban Điều hành Tcty 28;
- HĐQT, Ban TGD, Quý cổ đông;
- Lưu VT (P5)

**TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Hồ Thanh Thủy



TỜ TRÌNH
Thông qua điều chỉnh Điều lệ Công ty.

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam và các quy định của pháp luật hiện hành;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua điều lệ Công ty CP 28 Đà Nẵng sửa đổi :

1. Sửa đổi điều lệ Công ty : Điều 42 Điều lệ Công ty ban hành kèm theo Quyết định số 156/QĐ-CT ngày 19/05/2021 quy định chung về HĐQT :

a. Tại Điểm 2:

- **Đã ban hành** : Hội đồng quản trị gồm có 03 thành viên do Đại hội đồng cổ đông bầu hoặc miễn nhiệm với theo hình thức bỏ phiếu kín từ cao xuống thấp đến tối đa số người trúng cử theo quy định.

- **Điều chỉnh** : Hội đồng quản trị gồm có 04 thành viên do Đại hội đồng cổ đông bầu hoặc miễn nhiệm với theo hình thức bỏ phiếu kín từ cao xuống thấp đến tối đa số người trúng cử theo quy định..

b. Tại Điểm 3:

- **Đã ban hành** : Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là 03 (ba) năm. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá 03 (ba) năm, thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

- **Điều chỉnh** : Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là 05 (năm) năm. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá 05 (năm) năm, thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

Tất cả các nội dung khác của Điều lệ được ban hành theo Quyết định số 156/QĐ-CT ngày 19/05/2021 không thay đổi.

2. Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần 28 Đà Nẵng đề xuất với Đại hội thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng Quản trị sửa đổi Điều lệ Công ty theo Luật 68/2025/QH15, Nghị định 366/2025/NĐ-CP về Quản lý và đầu tư vốn Nhà nước tại Doanh nghiệp và Nghị định 248/2025/NĐ-CP về chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng của người đại diện chủ sở hữu trực tiếp, người đại diện phần vốn Nhà nước và Kiểm soát viên trong Doanh nghiệp Nhà nước.



Đà Nẵng, ngày 25 tháng 3 năm 2026

TỜ TRÌNH
Đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị
nhiệm kỳ 2024-2029

Kính gửi : Đại hội Đồng cổ đông thường niên năm 2026

Căn cứ Luật Doanh nghiệp của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;

Căn cứ vào điều lệ hoạt động của Công ty cổ phần 28 Đà Nẵng;

Căn cứ vào giới thiệu của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần 28 Đà Nẵng.

Để đảm bảo số lượng thành viên HĐQT theo quy định, Hội Đồng Quản Trị trình Đại hội đồng cổ đông xem xét nhân sự, bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2024-2029 như sau:

1. Đề cử, ứng cử nhân sự bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT:

Danh sách ứng cử viên/đề cử đủ tiêu chuẩn theo điều lệ gồm:

Stt	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ Chuyên môn	Đ/c thường trú	Số CP sở hữu
01	Nguyễn Thị Nguyệt	1981	Cử nhân kinh tế - Chuyên ngành Thống kê và Tin học Quản lý	Số 25, Đường Võ An Ninh – Phường Hòa Xuân – TP. Đà Nẵng	300CP

(Có sơ yếu lý lịch tóm tắt kèm theo).

Đề nghị Đại hội Đồng cổ đông xem xét biểu quyết thông qua./.

Nơi nhận:

- Ban Điều hành Tcty 28;
- HĐQT, Ban TGD, Quý cổ đông;
- Lưu VT (P5)

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Hồ Thanh Thủy

ĐƠN ỨNG CỬ
THAM GIA VÀO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CP 28 ĐÀ NẴNG
Nhiệm kỳ 2024-2029

Kính gửi: Đại hội Đồng cổ đông thường niên năm 2026
Công ty cổ phần 28 Đà Nẵng

Tên tôi là: Nguyễn Thị Nguyệt Giới tính: Nữ

CCCD: 049181001151 Cấp ngày: 19/04/2021

Cấp tại Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

Công việc chuyên môn hiện nay: Trưởng phòng Kế hoạch Công ty CP 28 Đà Nẵng.

Đơn vị công tác: Công ty Cổ phần 28 Đà Nẵng - Công ty TNHH Một thành viên Tổng công ty 28/TCHC

Hộ khẩu thường trú: 25 Võ An Ninh – Tổ 76 – Phường Hòa Xuân – TP. Đà Nẵng.

Sở hữu: 300 cổ phần

Sau khi nghiên cứu về những quy định tham gia ứng cử/đề cử vào Hội đồng quản trị trong Điều lệ của Công ty cổ phần 28 Đà Nẵng. Tôi xin đăng ký được ứng cử vào thành viên Hội đồng quản trị công ty nhiệm kỳ 2024-2029.

Hồ sơ kèm theo bao gồm: Tóm tắt sơ yếu lý lịch, bằng cấp (bản sao công chứng), 01 ảnh 4x6.

Tôi cam kết sẽ chấp hành đúng quy định của Đại hội và Điều lệ Công ty./.

Đà Nẵng, ngày 25 tháng 3 năm 2026
NGƯỜI ỨNG CỬ / ĐỀ CỬ


Nguyễn Thị Nguyệt

TÓM TẮT LÝ LỊCH ỨNG CỬ VIÊN
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CP 28 ĐÀ NẴNG
Nhiệm kỳ 2024 - 2029

1. Họ và tên: Nguyễn Thị Nguyệt
Giới tính: Nữ
2. Ngày tháng năm sinh: 20-10-1981
Nơi sinh: Đà Nẵng
3. Quê quán: Phường Quảng Phú, Thành phố Đà Nẵng
4. CCCD: 049181001151
Cấp ngày: 19/04/2021
Cấp tại Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội
5. Địa chỉ thường trú: 25 Võ An Ninh – Tổ 76 – Phường Hòa Xuân – TP. Đà Nẵng.

Hội đủ các điều kiện tiêu chuẩn làm thành viên Hội đồng quản trị Công ty CP 28 Đà Nẵng, nhiệm kỳ 2024 - 2029, cụ thể:

- a) Trình độ học vấn: Cử nhân kinh tế
- b) Trình độ chuyên môn và kinh nghiệm công tác:

Thời gian từ tháng năm đến tháng năm	Công việc	Đơn vị
Từ Tháng 12/2024 đến tháng 12/2010	Nhân viên Thống Kê	Phòng Kế hoạch Chi Nhánh Đà Nẵng/Công ty CP 28 Đà Nẵng
Từ Tháng 12/2010 đến tháng 12/2012	Phó Phòng Kế hoạch	Công ty CP 28 Đà Nẵng.
Từ Tháng 12/2012 đến tháng 11/2015	Quyền trưởng Phòng Kế hoạch	Công ty CP 28 Đà Nẵng.
Từ Tháng 12/2015 đến tháng 12/2017	Trưởng Phòng Kế hoạch	Công ty CP 28 Đà Nẵng.
Từ Tháng 1/2018 đến tháng 8/2019	Phó Phòng TCHC	Công ty CP 28 Đà Nẵng.


Từ Tháng 8/2019 đến tháng nay	Trưởng Phòng Kế hoạch	Công ty CP 28 Đà Nẵng.
----------------------------------	--------------------------	------------------------

- c) Có sức khỏe đạt yêu cầu.
- d) Có phẩm chất đạo đức và ý thức chấp hành pháp luật tốt.
- e) Không vi phạm các quy định về quyền thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của pháp luật.

Tôi xin cam kết nếu trúng cử làm thành viên Ban kiểm soát sẽ cố gắng làm tròn chức năng nhiệm vụ mà điều lệ Công ty quy định.

Tôi xin cam đoan các thông tin nêu trên là chính xác, đầy đủ, trung thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm về các thông tin này./.

Đà Nẵng, ngày 25 tháng 3 năm 2026
NGƯỜI ỨNG CỬ / ĐỀ CỬ


Nguyễn Thị Nguyệt

0
29

0
8

2
8